

JIANG QING HAI
GS. TRẦN VĂN MÃO (biên dịch)

HỎI ĐÁP VỀ KỸ THUẬT NUÔI TRỒNG HOA VÀ CÂY CẢNH

TẬP III



NHÀ XUẤT BẢN NÔNG NGHIỆP

JIANG QING HAI
GS.TS. TRẦN VĂN MÃO
(Biên dịch)

HỎI ĐÁP VỀ KỸ THUẬT NUÔI TRỒNG HOA VÀ CÂY CẢNH

Tập III
KỸ THUẬT NUÔI TRỒNG HOA, CÂY CẢNH NGOÀI TRỜI
(Cây bụi và cây thân gỗ)
(Tái bản lần thứ nhất)

Biên dịch từ nguyên bản tiếng Trung Quốc:

"400 CÂU HỎI ĐÁP

VỀ NUÔI TRỒNG HOA VÀ CÂY CẢNH"

của Jiang Qing Hai (Tường Thanh Hải)

Nhà xuất bản Khoa học kỹ thuật Giang Tô, 1999

Biên dịch: GS. Trần Văn Mão

LỜI NÓI ĐẦU

Hoa là tượng trưng của cái đẹp, là nguồn cảm giác ngọt ngào của cuộc sống. Khi con người vui vẻ nhìn thấy một đóa hoa tươi sẽ có cảm giác thơm ngọt trong không gian; khi tâm tình không sáng khoái nhìn đóa hoa tươi sẽ thấy một làn gió xuân an ủi, làm mất đi nỗi buồn trong lòng.

Hoa trong cuộc sống con người chiếm một địa vị thẩm mỹ quan trọng. Hoa mẫu đơn, thược dược có đặc sắc thiên tư; hoa sơn trà, nguyệt quế có tính kiêu diễm; hoa cúc thì sán lạn, hoa mai mảnh mai như người con gái đẹp; hoa quế có mùi thơm bay toả đi khắp nơi; hoa hồng có mùi ngọt mê hồn. Hoa phù dung có mùi thơm lan toả trong nước. Còn Hoa lan có mùi thơm êm dịu, làm cho con người trầm tĩnh thoát tục. Người ta ví hoa lan tượng trưng cho người quân tử, tượng trưng cho lý tưởng nhân cách, hoa huệ tượng trưng cho đại sĩ phu, có tính khẳng khái. Các nghệ sĩ cũng phải mượn hoa để tạo hình v.v...

Mấy năm nay nghề trồng hoa, cây cảnh đã phát triển. Người ta dùng hoa tươi để chúc mừng lễ tết, kết hôn, thăm viếng bạn bè và trở thành một vật phẩm tinh thần không thể thiếu được trong môi trường đẹp, cuộc sống đẹp và tâm linh đẹp.

Cây cảnh có nhiều loại: Loại xem lá, xem hoa, xem quả... Nhưng nhiều nhất vẫn là cây cảnh xem hoa. Cây cảnh xem hoa, xem quả thường có xuất xứ ở nhiều vùng khác nhau, thường được trồng trong chậu để ngoài trời

hoặc trồng trên đất vườn; còn cây cảnh xem lá thường xuất xứ ở các vùng nhiệt đới, á nhiệt đới và được trồng vào chậu để trong nhà. Tất cả đều được gọi chung là hoa và cây cảnh.

Từ trước đến nay đã có nhiều sách về cây cảnh của nhiều tác giả, nhưng sách giới thiệu kỹ thuật trồng, chiết ghép cây cảnh, phòng trừ sâu bệnh hại và kỹ thuật trồng cây cảnh hiện đại còn rất ít. Từ cuốn sách: “400 câu hỏi đáp về trồng hoa và cây cảnh” của Jiang Qing Hai, Nhà xuất bản Khoa học kỹ thuật Giang Tô xuất bản năm 1999, chúng tôi đã lựa chọn những câu hỏi phù hợp với điều kiện của Việt Nam, biên dịch và giới thiệu với bạn đọc trong bốn tập sách sau:

- Tập I: Những kiến thức cơ bản về nuôi trồng hoa và cây cảnh;
- Tập II: Kỹ thuật nuôi trồng hoa, cây cảnh ngoài trời (cây thân cỏ);
- Tập III: Kỹ thuật nuôi trồng hoa, cây cảnh ngoài trời (cây bụi và cây thân gỗ);
- Tập IV: Kỹ thuật nuôi trồng hoa, cây cảnh trong nhà.

Nội dung sách rất thích hợp cho những người trồng hoa gia đình, đồng thời có thể làm tài liệu tham khảo cho các nghệ nhân trồng hoa, cây cảnh và những người quản lý cây cảnh các công viên thành phố.

Trong quá trình biên dịch, chúng tôi đã nhận được sự giúp đỡ của các nghệ nhân trồng hoa và cây cảnh, các nhà phân loại thực vật trong nước và sự cổ vũ nhiệt tình của Nhà xuất bản Nông nghiệp.

Tuy nhiên do cây cảnh vô cùng phong phú, tên gọi thường khác nhau, những cảm nhận và nhận thức của con người cũng không giống nhau; về lý luận cũng như thực tiễn đều có những giới hạn nhất định. Vì vậy, những sai sót trong cuốn sách là khó tránh khỏi.

Hy vọng cuốn sách sẽ là tài liệu tham khảo quý, đáp ứng phần nào nhu cầu về trồng hoa và cây cảnh hiện nay của đông đảo độc giả.

Rất mong nhận được những ý kiến quý báu của bạn đọc để sách được hoàn thiện hơn trong lần xuất bản sau.

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn.

Hà Nội, tháng 1 năm 2001

GS.TS. Trần Văn Mão

MỤC LỤC

Câu 158. Cây hoa trà có những đặc điểm gì ?	1
Câu 159. Thay đất chậu hoa trà thế nào ?	2
Câu 160. Tưới nước cho cây hoa trà thế nào ?	3
Câu 161. Nên bón phân cho cây hoa trà thế nào ?	4
Câu 162. Làm thế nào nhân giống cây hoa trà ?	5
Câu 163. Phòng trừ các bệnh hại cây hoa trà thường gặp như thế nào ?	6
Câu 164. Phòng trừ các loài sâu hại cây hoa trà thường gặp như thế nào ?	7
Câu 165. Đặc điểm và cách nhân giống cây kim hoa trà như thế nào ?	8
Câu 166. Cây trà mai có những đặc điểm gì ?	10
Câu 167. Cách nhân giống và trồng vào chậu cây hoa trà mai như thế nào ?	11
Câu 168. Cây đỗ quyên có những đặc điểm gì ?	12
Câu 169. Đỗ quyên thích hợp với loại đất nào ?	13
Câu 170. Khi trồng cây đỗ quyên vào chậu và thay chậu cần chú ý những gì ?	14
Câu 171. Tưới nước cho đỗ quyên thế nào ?	15
Câu 172. Nên bón phân cho đỗ quyên như thế nào ?	17
Câu 173. Nhân giống bằng giâm cành cây đỗ quyên như thế nào ?	18
Câu 174. Nhân giống bằng chiết cành cây hoa đỗ quyên như thế nào ?	19
Câu 176. Nhân giống cây hoa đỗ quyên bằng gieo hạt như thế nào ?	19

Câu 176. Cây hoa đỗ quyên thường có những bệnh hại nào ? CÁCH PHÒNG TRỪ NHƯ THẾ NÀO ?	20
Câu 177. Đỗ quyên thường gặp những loài sâu hại nào ? Phòng trừ ra sao ?	22
Câu 178. Cây đỗ quyên bĩ có những đặc điểm gì ?	23
Câu 179. Nhân giống cây đỗ quyên bĩ thế nào ?	23
Câu 180. Cách trồng cây hoa đỗ quyên bĩ vào chậu như thế nào ?	24
Câu 181. Cây dạ hương có những đặc tính gì ? Nuôi và bảo vệ như thế nào?	25
Câu 182. Cây bách đào có những đặc tính gì ? Nhân giống và nuôi trồng thế nào ?	26
Câu 183. Cây hoa mai có đặc trưng hình thái như thế nào ?	28
Câu 184. Nhân giống cây hoa mai như thế nào ?	29
Câu 185. Trồng và quản lý cây hoa mai thế nào ?	31
Câu 186. Phòng trừ sâu bệnh hại cây hoa mai như thế nào ?	32
Câu 187. Cây mai hoa vàng có đặc điểm gì và có bao nhiêu loài ?	33
Câu 188. Nhân giống mai hoa vàng thế nào ?	35
Câu 189. Cách trồng cây mai hoa vàng thế nào ?	37
Câu 190. Trồng và quản lý cây hoa chuông như thế nào ?	38
Câu 191. Cây hoa hồng, tầm xuân và tường vi có những đặc điểm giống và khác nhau nào ?	39
Câu 192. Cây hoa hồng ưa mọc những nơi nào ? Nuôi trồng chúng như thế nào ?	40
Câu 193. Làm thế nào cho cây hoa hồng tháng nào cũng ra hoa ?	42
Câu 194. Tỉa cành cây hoa hồng như thế nào ?	43

Câu 195. Cây hoa hồng thường bị những bệnh hại gì ? Phòng trừ như thế nào ?	44
Câu 196. Cây hoa hồng thường bị sâu hại nào, cách phòng trừ như thế nào ?	45
Câu 197. Cây hoa tầm xuân có những đặc tính gì ?	46
Câu 198. Những sâu bệnh hại trên cây tầm xuân, cách phòng trừ như thế nào ?	47
Câu 199. Trồng và quản lý cây thạch lựu như thế nào ?	48
Câu 200. Làm thế nào cho thạch lựu ra nhiều hoa, nhiều quả ?	49
Câu 201. Trồng và quản lý cây quất như thế nào ?	50
Câu 202. Làm thế nào trồng quất trong chậu ra nhiều quả ?	51
Câu 203. Phòng trừ sâu bệnh hại quất như thế nào ?	53
Câu 204. Cây phật thủ có những đặc điểm gì ?	54
Câu 205. Trồng, quản lý và bảo vệ phật thủ như thế nào ?	55
Câu 206. Sau khi phật thủ ra hoa nên để quả vào tháng nào ?	56
Câu 207. Nhân giống và phòng trừ sâu bệnh cho phật thủ như thế nào ?	56
Câu 208. Trồng và nhân giống cây trúc phật như thế nào ?	58
Câu 209. Trồng cây hoa mẫu đơn như thế nào ?	59
Câu 210. Trồng cây hoa mẫu đơn vào chậu và phòng trừ sâu bệnh như thế nào ?	62
Câu 211. Cây hải đường có đặc tính gì ? Nhân giống và trồng thế nào ?	63
Câu 212. Cây hoa ngọc lan có những đặc tính gì ?	65
Câu 213. Nuôi trồng và nhân giống cây hoa ngọc lan bằng cách nào ?	66
Câu 214. Cây ngọc lan thường gặp sâu hại nào, phòng trừ như thế nào ?	67
Câu 215. Nuôi trồng, quản lý cây trúc đào như thế nào ?	68

Câu 216. Cây hoa quế có những đặc điểm gì ?	69
Câu 217. Trồng, quản lý cây hoa quế thế nào ?	70
Câu 218. Nhân giống cây hoa quế bằng gieo hạt và tách cây như thế nào ?	70
Câu 219. Giâm cành và chiết cành cây hoa quế như thế nào ?	71
Câu 220. Ghép cành cây hoa quế như thế nào ?	73
Câu 221. Cây hoa tử vi có những đặc tính gì ?	73
Câu 222. Nhân giống, chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh cho cây hoa tử vi như thế nào ?	75
Câu 223. Cây hoa phù dung có những đặc tính gì, nuôi trồng và quản lý như thế nào ?	76
Câu 224. Nhân giống cây phù dung thế nào ?	77
Câu 225. Cây trạng nguyên có đặc điểm gì ?	78
Câu 226. Cách nhân giống cây trạng nguyên như thế nào ?	78
Câu 227. Phương pháp trồng chậu và thay chậu cây trạng nguyên như thế nào ?	80
Câu 228. Khi trồng cây trạng nguyên cần chú ý những gì ?	80
Câu 229. Cây hoa kim anh có những đặc điểm gì?	81
Câu 230. Cây đuôi sóc hoa vàng có những đặc điểm gì ?	83

Câu 158. Cây hoa trà có những đặc điểm gì ?

Trả lời

Hoa trà (*Camellia japonica* Linn.) là một loài hoa quý có tính chất truyền thống của Trung Quốc, thuộc chi Sơn trà, họ Sơn trà, là cây bụi hoặc cây gỗ thường xanh, lá đơn mọc lệch, chất da, bóng, hình bầu dục. Hoa to, đẹp, không sợ gió lạnh, là loài cây cảnh có giá trị cao. Tròng hoa có đơn tròng, tròng tròng, hoa có các màu đỏ sẫm, đỏ nhạt, trắng, tím. Thời kỳ hoa nở dài từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau, đặc biệt thích hợp với việc trang trí phòng khác trong mùa xuân (Hình 40).

Hoa trà nguyên sản ở các tỉnh: Vân Nam, Tứ Xuyên, Quảng Đông, Quảng Tây, Giang Tô, Triết Giang, Đài Loan. Trong đó, ở Vân Nam là nhiều nhất.

Hoa trà ưa nửa sáng nửa bóng, khí hậu ẩm và ẩm, trước mùa hoa chỉ cần nhiệt độ trên 5°C là có thể nở. Thời gian ra hoa nhiệt độ

10°C là hoa nở. Hoa trà chịu rét. Mùa đông, cây hoa trà sinh trưởng tốt, nhưng không thích ứng ở nhiệt độ trên 20°C , trong điều kiện không khí khô hoa lá dễ bị rụng, sinh trưởng giảm.



Hình 40. Hoa trà

Câu 159. Thay đất chậu cây hoa trà thế nào ?

Trả lời

Không như các loại hoa khác hàng năm phải thay chậu, cây hoa trà rất ít rễ, sinh trưởng phát triển chậm, 2-3 năm thay chậu 1 lần. Nếu cây mọc trong vườn mang lên chậu thường nên thay vào tháng 6 hoặc tháng 9, không nên chọn mùa có nhiệt độ cao. Khi chuyển cây vào chậu đáng chú ý nhất là khâu chọn đất chậu. Yêu cầu đất của cây hoa trà khá nghiêm khắc, đất nuôi thích hợp nhất là đất lá mục, đất vườn rau, thêm một ít phân chuồng, phân ngựa, cát, không nên dùng phân người và phân gà. Mấu chốt nhất là đất phải chua, nên dùng giấy quỳ để thử, pH 4-5 là vừa, không nên vượt quá 6,5, có thể thêm lưu huỳnh, sunfat sắt trộn vào để tăng độ chua.

Những cây con bị tổn thương, khi trồng vào chậu không nên bón lót phân, vì phân nhiều không có lợi cho sự khôi phục rễ và mọc rễ mới. Khi đem cây con vào chậu có thể dùng chậu có đường kính 15cm, thay chậu lần thứ 2 cần chậu 20-25cm, lần thứ 3 dùng chậu 30cm, lần 4 và lần 5 thì dùng vại.

Đáy chậu phải bỏ 1 tầng cát thô hoặc đá vụn để tránh tích tụ nước. Khi thay chậu lần thứ 3 trở đi lượng phân phải tăng lên, có thể bỏ thêm tóc rối, bột xương làm phân bón lót.

Sau khi trồng tưới ẩm nước, để nơi bóng râm. Vào mùa xuân, thu dùng túi nhựa đậy kín để tránh thoát nước. Nhưng cần chú ý dù đậy ngoài hay trong chậu, nhiệt độ không được cao hơn 20°C, nếu vượt quá nhiệt độ

đó phải tìm cách giảm nhiệt độ hoặc di chuyển vào nơi che bóng, râm mát thoáng gió để chăm sóc, hoặc phun nước cho cây.

Cây hoa trà không chịu ánh sáng trực xạ, mùa hè nóng bức không để cây phơi nắng, phải chú ý che bóng. Sau khi trồng 15-20 ngày có thể để cây vào nơi nắng nhẹ.

Câu 160. Tưới nước cho cây hoa trà thế nào ?

Trả lời

Mặc dù cây hoa trà ưa ẩm, nhưng không tích tụ nước, nước ít hay nhiều đều ảnh hưởng đến sinh trưởng của cây, vì vậy tưới nước phải đủ liều lượng.

Mùa xuân và thu, trừ mùa mưa, hàng ngày phải tưới 1 lần nước, nhất là mùa hè. Đất xung quanh chậu phải phun một ít nước, để bảo đảm ẩm môi trường và giảm nhiệt độ. Nếu mấy ngày không mưa, không khí khô, hàng ngày sáng và chiều đều phải tưới nước; nếu đất chậu ẩm, lại là ngày mưa, thì có thể không tưới. Sau tiết lập hạ, nhiệt độ không khí cao, đất khô, nếu không khí khô thì nên phun lên lá mỗi ngày 2-4 lần. Đến mùa đông, nên không chế tưới nước, 3-5 ngày tưới 1 lần, mỗi lần tưới không nên nhiều. Mùa đông nên tưới nước lúc sau 10 giờ.

Nước tưới tốt nhất là nước mưa hoặc nước ao hồ. Nếu dùng nước máy cần tích vào thùng 1-2 ngày để chất javel bốc hơi, tạp chất lắng đọng, đồng thời cho nhiệt độ nước gần với nhiệt độ đất chậu. Nếu có thể thêm vào nước 0,2% sunfit sắt, tăng độ chua cho nước, rất có lợi cho sinh trưởng của cây hoa trà.

Câu 161. Nên bón phân cho cây hoa trà thế nào ?

Trả lời

Bón phân cần chú ý phải vừa phải, không nên quá nhiều, càng không nên quá đặc để khỏi ảnh hưởng đến bộ rễ và sinh trưởng của cây. Trước hết là bón lót, cây hoa trà dù không ưa nhiều phân cũng phải bón lót một ít. Bón lót tốt nhất là dùng phân hữu cơ, như phân gia cầm lên men, nước lò mổ, bánh đậu, bột xương. Có thể đem chúng phơi khô, nghiền thành bột, trộn thêm 5-6 lần đất khô, sau đó khi đóng đất vào chậu rắc chúng vào quanh rễ cách gốc 2-3cm.

Cây hoa trà ưa phân mát sợ phân nóng, cho nên bón phân sau tết, có thể tưới nước phân phèn (bảo đảm độ chua cho đất). Cách chế nước phân phèn là: bỏ 100g sunfat sắt vào 10 lít nước rồi thêm 200g bột bã đậu, 1 kg bột phân gà khô và ủ, trời nóng ủ 1 tháng, trời mát ủ 3-4 tháng. Khi tưới cần pha loãng 10-20 lần.

Bình thường bón thúc 10-15 ngày 1 lần, có thể dùng nước phân phèn hoặc phân nước hoai (bã đậu, phân gà ngâm vào nước), như vậy vừa bảo đảm dinh dưỡng cho cây vừa khống chế độ chua cần thiết cho cây hoa trà. Tháng 3-5 sau khi hoa trà nở có thể dùng dung dịch KH_2PO_4 0,2% và nước giải 0,2% phun lên lá 3 lần, mỗi tuần 1 lần. Sau tháng 8 lại bón mấy lần phân P,K; sau lập thu tưới nước và bón phân đều phải giảm bớt, chỉ cần 10 ngày tưới 1 lần sunfit sắt 0,2%. Đầu tháng 1 bón nước phân phèn và phun KH_2PO_4 1 lần, sau đó không cần bón nữa.

Câu 162. Làm thế nào nhân giống cây hoa trà ?

Trả lời

Có nhiều phương pháp nhân giống cây hoa trà, nhưng thường áp dụng phương pháp ghép và giâm cành.

Có 2 cách ghép cây hoa trà: ghép dựa và ghép chồi.

Ghép dựa: Trước khi ghép 1 năm, chọn cây hoa trà mọc đại sống 3-4 năm hoặc cây sở để làm gốc ghép và đưa vào chậu tăng cường quản lý, tỉa cành chỉnh hình, cắt bỏ chồi mọc gần gốc, chỗ định ghép, để cho cây mọc theo hướng ngang. Lúc ghép, chọn lấy một ghế cao hoặc giá gỗ để bên cạnh cây chọn làm cành ghép, mang chậu có gốc ghép để lên giá gỗ sát với cành ghép. Thao tác ghép như sau, trước hết dùng dao sắc khủ trùng cắt vết lõm hình chữ V dài 3-4cm nơi cách đất chậu gốc ghép trên 10cm, lại chọn cành ghép cắt một vết lồi hình chữ V, để có thể áp sát nhau. Sau khi áp sát, dùng sợi nilông buộc chặt, không để nước mưa thấm vào. Để như vậy sau 3-4 tháng, vết thương gốc ghép và cành ghép sẽ liền nhau, cây con cành ghép sẽ sống. Lúc đó có thể cắt dưới chỗ liền của cành ghép, rồi để nơi râm mát và quản lý bảo vệ bình thường.

Ghép chồi: Thời gian ghép chồi nên tiến hành vào đầu xuân hoặc cuối thu, chủ yếu dùng phương pháp ghép nêm cành non. Trước hết chọn cây hoa trà trồng 2 năm để làm gốc ghép, trước khi ghép 1 năm cần đưa vào chậu, chuẩn bị ghép cho năm sau. Thao tác như sau: dùng dao cắt cách ngọn 10-12cm, giữa mặt cắt bỏ một đoạn dài 1cm, trên cây mẹ chọn 1 đỉnh cành đã hóa gỗ mọc trong năm

đó, cắt lấy 1 đoạn (có 2 lá) làm cành ghép, đoạn cuối cành cắt thành dạng nêm rồi cắm vào vết bổ đôi của gốc ghép, đối chuẩn tầng libe bọc nilông rồi dùng dây nhựa buộc chặt. Sau đó mang chậu để vào nơi râm mát, thoáng gió nuôi 1-2 tháng, cỏi dây ra, sau 1 tuần bóc tấm nilông, mỗi ngày phun vào lá 2-3 lần nước, chồi ghép to lên, ngừng phun nước, kết hợp 3-4 ngày tưới nước bón thêm nước phân loãng, cho đến khi thời tiết giá lạnh thì ngừng bón.

Phương pháp giâm cành nói chung cũng giống như các phương pháp giâm cành các loài cây khác.

Câu 163. Phòng trừ các bệnh hại cây hoa trà thường gặp như thế nào ?

Trả lời

Bệnh đốm than. Bệnh đốm than là một trong những bệnh thường gặp của cây hoa trà. Bệnh thường phát sinh vào các tháng 6-7 trên lá cây con, đốm bệnh phát sinh nhiều ở ngọn lá và mép lá. Ban đầu là các đốm nâu vàng, sau đó thành đốm lớn, trên đốm có các chấm nhỏ màu đen. Bệnh có thể làm cho lá rụng.

Phương pháp phòng trừ. Chú ý sử dụng phân hữu cơ và P, K để tăng sức chống chịu bệnh, kịp thời cắt đốt lá bệnh; sau khi mọc chồi lá, phun thuốc Boocđô 1%, khi mới bị bệnh dùng thuốc Zineb 0,2%, hoặc phun Topsin 0,1%.

Bệnh nốt u tuyến trùng. Bệnh hại ở rễ làm cho bộ rễ biến nâu sẫm, có các nốt u nứt ra, rễ chính phình lên, không mọc rễ phụ, cây ngừng sinh trưởng.

Phương pháp phòng trừ: Trước khi trồng vào chậu cần tiến hành khử trùng đất; nếu phát hiện bệnh cần phải thay chậu. Phương pháp khử trùng là phơi đất 2-3 ngày, có thể dùng Nemagon 0,5% phun vào đất để diệt tuyến trùng.

Bệnh bồ hóng. Bệnh này thường gây hại lá và cành non. trên mặt lá phủ một lớp bột đen. Bệnh nặng ảnh hưởng đến quang hợp, có thể làm cho lá rụng.

Phương pháp phòng trừ: Cây trồng không nên quá dày, tiến hành tỉa cành thấu quang, thông thoáng gió; khi bị bệnh phun hợp chất lưu huỳnh với 0,3% Be, 10-15 ngày phun 1 lần, phun 3 lần, cũng có thể dùng Topsin 0,2% để phun 3 lần cách nhau 7-10 ngày.

Bệnh khô vằn. Bệnh phát sinh trên lá, cuống hoa và cành non. Trên lá xuất hiện các đốm vàng và nâu rồi biến thành màu xám trắng, bệnh có thể làm cho lá rụng. Tháng 5-8 là mùa phát bệnh.

Phương pháp phòng trừ: Mùa đông cần chú ý cắt bỏ cành lá bị bệnh và đốt đi; xúc tiến sinh trưởng và tăng sức chống chịu bệnh. Có thể phun Daconil 0,2% hoặc nước Boocđô 1% hoặc Zineb 0,2% để phòng trừ.

Câu 164. Phòng trừ các loài sâu hại cây hoa trà thường gặp như thế nào?

Trả lời

Rệp sáp. Rệp sáp là loại sâu nguy hiểm đối với vườn hoa trà. Chúng phát sinh khi nhiệt độ và độ ẩm cao, không

thông thoáng. Chúng thường tập trung trên cành non, lá để hút nhựa làm cho cây ngừng sinh trưởng và lá rụng hàng loạt.

Phương pháp phòng trừ: dùng nhân công bắt; khi sâu nhiều phòng trừ bằng Decis 0,2%; 1-2 tuần phun 1 lần.

Sâu róm chè. Sâu này có thể ăn trụi lá. Lông sâu non độc tiếp xúc với da có thể gây sưng tấy. Sâu trưởng thành màu nâu vàng. Gây hại vào tháng 8-9.

Phương pháp phòng trừ: Kỳ qua đông tìm bắt các ổ trứng; kỳ sâu non nhiều cần phun thuốc Dipterex 0,1% hoặc Sumuthion 0,1% hoặc thuốc sữa Phoxim 0,05% để diệt.

Ngài túi chè. Ngài túi chè gây hại lá tạo thành các lỗ đục, lá vàng cây bị chết khô.

Phương pháp phòng trừ: Mùa đông cắt bỏ lá cành bị hại, nếu bị hại không nhiều có thể bắt diệt; bị hại nặng dùng Dipterex 0,1% hoặc thuốc sữa DDVP 0,1% để phòng trừ.

Rệp ống. Rệp ống hút nhựa lá và cành non làm cho lá khô và rụng.

Phương pháp phòng trừ: Dùng Rogor 0,1% phun 3 ngày 1 lần, phun 3-4 lần.

Câu 165. Đặc điểm và cách nhân giống cây kim hoa trà như thế nào ?

Trả lời

Kim hoa trà (*Camellia euphlebia* Merr ex Sealy) là 1 loài của chi hoa trà, chỉ khác nhau về màu sắc.

Kim hoa trà hoa màu vàng kim, có ánh chất sáp, đường kính hoa 6-8cm, kỳ hoa nở vào tháng 11 đến tháng 3 năm sau, hoa có ánh dầu tinh bảo, tư thế kiểu diễm. Chúng là loài hoa nổi tiếng thế giới và được gọi là “trà tộc hoàng hậu”.

Kim hoa trà thuộc cây bụi thường xanh, cành nhánh thưa, lá hình tròn dài hẹp, đỉnh lá nhọn, có răng cưa dày. Hoa mọc đơn ở nách lá, khi nở thành hình chén hoặc bát, hoa có 4 vòng nhị, chỉ nhị rời hoặc liền thành ống, 3-5 tâm bì, có 3-4 trụ hoa (Hình 41).



Hình 41. Kim hoa trà

Kim hoa trà thường mọc trên thung lũng núi thấp vùng nhiệt ôn đới, sống trong môi trường ẩm và ẩm, thích nghi với nhiệt độ 20-25°C; thích hợp với đất nhiều mùn pH 4,5-5,5. Trồng cây kim hoa trà vào chậu nên chọn đất chua, tơi xốp, nhiều mùn và thoát nước.

Nhân giống kim hoa trà thường bằng gieo hạt, giâm cành, tiếp ghép, và nén cành. Trong điều kiện mọc đại chủ yếu dùng phương pháp gieo hạt.

Giâm cành thường tiến hành vào mùa xuân và mùa thu, vào tháng 6-7 ra rễ nhanh, tỷ lệ sống cao. Chọn cành thành thực, cắt bỏ chồi đỉnh, lấy đoạn dưới cắt thành

từng đoạn dài 8-10cm, cắt hết các lá phía dưới, chỉ để 2 lá trên và cắt đi nửa lá, phía gốc cắt vát thành hình vó ngựa. Trước lúc giâm ngâm vào dung dịch NAA nồng độ 5×10^{-5} - 2×10^{-4} trong 20 phút, lấy ra hong khô để cắm. Khi giâm phải cắm vào chậu cát thô hoặc sỏi, độ sâu khoảng 1/3-1/2. Sau khi cắm lấp chậu, tưới đủ nước, rồi để nơi khô mát thoáng gió. Để bảo đảm độ ẩm cao có thể lấy tấm polyethylen đậy lại, 1-2 ngày lấy ra 1 lần, cho thoáng gió 2-3 giờ, tưới nước rồi đậy lại như cũ. Sau 1 tháng nên để ngoài sáng và 3 tháng sau kể từ khi giâm, cành sẽ ra rễ mọc cây.

Phương pháp tiếp ghép giống như ghép hoa trà đã nói trên.

Cây kim hoa trà trồng chậu không nên để phơi nắng, hàng ngày phải tưới vào đất 3-4 lần bảo đảm cho không khí ẩm.

Cây kim hoa trà không ưa nhiều phân, chỉ trước khi ra hoa và sau khi hoa nở tưới 1-2 lần nước phân và nước phèn là đủ. Phòng trừ sâu bệnh hại cũng như cây hoa trà.

Câu 166. Cây trà mai có những đặc điểm gì ?

Trả lời

Cây trà mai (*Camellia sansanqua*) thuộc họ hoa Trà, chi Trà mai, nguyên sản ở Nhật Bản. Hiện được trồng nhiều ở các tỉnh ở Trung Quốc.

Cây trà mai là cây bụi thường xanh, cây thấp lá nhỏ, hình bầu dục dài, mép lá có răng cưa. Hoa nhỏ mọc

dày, màu đỏ, hồng, vàng, trắng và ngũ sắc; tràng hoa đơn tràng, trùng hoặc nửa trùng, một số loài có mùi thơm (Hình 42).

Trà mai hiện có hơn 10 loài, người ta thường chọn loài hoa nhỏ và mọc dày để bán ra thị trường, phát triển loài hoa thơm. Trà mai là một loài quý. Trà mai có tính thích nghi mạnh, ưa nửa bóng, ẩm, ẩm, kỵ nắng, chịu rét. Yêu cầu đất hơi chua tới xốp, nhiều mùn. Kỳ ra hoa từ



Hình 42. Hoa trà mai

tháng 10 đến tháng 3 năm sau. Cây trà mai vừa được trồng cây trong nhà, vừa trồng ở đình chùa.

Câu 167. Cách nhân giống và trồng vào chậu cây hoa trà mai như thế nào ?

Trà lòi

Nhân giống trà mai có thể bằng phương pháp giâm cành, tháng 5-6 cắt cành non, đã hóa gỗ, chỉ cần dài 2cm, trên cành để 1-2 lá, cắm nghiêng vào đất ngang mặt lá. Trước lúc cắm ngâm thuốc tím 0,1% hoặc Topsin 0,1% trong 3-5 phút. Đất giâm cành thường dùng đất vàng pha cát. Sau khi cắm tưới nước, nén nhẹ gốc, điều chỉnh mặt lá lên trên, phủ tấm nilông, trên phủ lưới che nắng. Hàng

ngày chỉ cần phun mù 2 lần, mùa xuân năm sau cây mới mọc được 10-20cm, có thể đào lên trồng vào chậu.

Cây trà mai sau khi giâm cành phải qua 2 năm mới trồng vào chậu. Trong 2 năm đó thường tưới nước phân loãng, giữ ẩm và kịp thời hái ngọn, hái nụ, xúc tiến phân cành, chỉnh hình cây. Đất chậu thường dùng là đất lá mục, đất bùn ao và đất hun tưới nước phân trộn lại mà thành, hoặc dùng đất vàng pha cát. Hàng năm sau khi hoa trà mai nở cây mọc chồi mới tiến hành thay chậu, thêm dinh dưỡng. Có thể trộn phân hoai và bột xương, tỷ lệ đất và phân là 10:1, với bột xương là 30:1.

Khi trồng cây trà mai vào chậu cần bảo đảm nhiệt độ 18-25°C, để phòng nhiệt độ quá cao. Trong mùa sinh trưởng hàng tháng phải bón 1 lần phân tổng hợp, khi cây ra nụ hoa bón 1-2 lần $\text{Ca}_3(\text{PO}_4)_2$. Mùa thu nụ hoa phình lên càng cần phải có đủ dinh dưỡng, nên mỗi tháng bón 2 lần phân loãng, tránh bón phân quá đặc, hoa nở, ruột hoa sẽ biến màu đen. Mùa hè và thu mỗi ngày phải tưới 1 lần nước. Mùa đông khi thấy đất khô thì tưới, thông thường 2 ngày tưới 1 lần. Ngoài ra cần cắt tỉa cành dài, tỉa thừa các nụ hoa mọc dày.

Câu 168. Cây đỗ quyên có những đặc điểm gì ?

Trả lời

Đỗ quyên (*Rhododendron* spp.) là một loài cây cảnh nổi tiếng, dân gian thường nói “hoa trung Tây thi” (Tây thi trong hoa, ND). Hiện nay có khoảng hơn 1.000

loài. Trung Quốc có hơn 600 loài, có thể chia ra xuân quỳên, hạ quỳên, xuân hạ quỳên.

Đỗ quỳên nguyên sản ở Trung Quốc, thuộc họ Đỗ quỳên, là cây bụi thường xanh, nửa thường xanh hoặc rụng lá hoặc là cây gỗ thân to, có cây cao hơn 20m. Cây nhiều nhánh, nhánh nhỏ dày, nhánh non có lông, màu nâu. Lá mọc lệch, hình dạng khác nhau theo loài, hình tròn, hình bầu dục, hình trứng... Màu hoa cũng rất nhiều và khác nhau theo loài, trắng, tím, hồng, vàng, đỏ, tím nhạt... Cũng có loài 2 màu. Hoa xuân quỳên nở vào tháng 4-5, hoa hạ quỳên vào tháng 5-6. Quả chín màu nâu sẫm, hạt màu vàng sẫm, nhỏ.

Câu 169. Đỗ quỳên thích hợp với loại đất nào ?

Trả lời

Chọn đất trồng thích hợp cho cây đỗ quỳên là một vấn đề quan trọng. Phương pháp phối chế đất trồng rất nhiều và khác nhau theo loài, nhưng cần chuẩn bị những điều kiện sau: đất tơi xốp, thoát nước, thông thoáng gió, nhiều mùn, đủ phân bón lót.

Thông thường đỗ quỳên ưa đất chua, nếu đất kiềm lá sẽ héo vàng và chết. Đỗ quỳên là cây chỉ thị của vùng đất chua. Hàm lượng mùn trong đất trồng cây hoa đỗ quỳên phải cao, mới phù hợp cho chúng sinh trưởng. Mùn nhiều có thể bổ sung dinh dưỡng cho cây, cải thiện kết cấu đất, làm tăng khả năng giữ nước, giữ phân, thông gió, hút nhiệt, xúc tiến ra rễ.

Đất lá mục thuộc về đất chua, đất lá thông mục là tốt nhất, là một loại đất nuôi đỗ quyên lý tưởng, trước khi sử dụng phải tăng thêm một ít bột lưu huỳnh, sunfat sắt có thể nâng cao tính chua đất.

Đất có hàm lượng chất mùn cao thích hợp nhất với sinh trưởng của cây đỗ quyên. Nhiều mùn có thể kịp thời bổ sung dinh dưỡng cho đất, cải thiện kết cấu đất, làm cho đất giữ nước, giữ phân, thông gió, hút nhiệt xúc tiến sự ra rễ.

Đất nuôi cây đỗ quyên có thể tự chế bằng cách lấy 2 phần đất mặt trên núi phong hóa, 1 phần lá rụng, 1 phần phân động vật ăn cỏ, trộn ủ 1 năm, sàng lọc tạp chất là có thể sử dụng. Cũng có thể dùng 3 phần đất tầng mặt, 3 phần phân ngựa, 3 phần cỏ lá rụng, 1 phần nước giải, phân thành lớp ủ trong 1-2 năm, bỏ tạp chất và sử dụng. Đất ủ nên cất trữ vào nhà để phòng nắng mưa làm giảm độ phì.

Câu 170. Khi trồng cây đỗ quyên vào chậu và thay chậu cần chú ý những gì ?

Trả lời

Khi giâm cành đỗ quyên sống là có thể đem trồng vào chậu. Tốt nhất là dùng chậu đất, sau đó là chậu cát tím và chậu sành. Chọn kích thước chậu, để tránh cây nhỏ chậu lớn. Nếu chậu quá to, đất chậu khó khô, thoáng khí kém, đồng thời rễ không đến vách chậu, ảnh hưởng đến sự phát triển của cây con. Nói chung nên dùng chậu

có đường kính 10cm, sau 1 năm chuyển sang chậu 15cm. Khi trồng vào chậu cần chú ý làm tầng thoát nước, trước hết dùng mảnh ngói đập lỗ thoát nước, rồi bỏ vào một tầng đất thô, và cho một ít đất mịn. Sau đó đưa cây vào, một tay giữ cây, một tay lấp đất. Lấp đất đến cách miệng chậu 2cm, sau đó nén chặt xung quanh, lắc chậu; tưới nước cho đến khi nước chảy đến đáy chậu.

Cây đỗ quyên cần được thay chậu trong 2 trường hợp sau: một là khi cây con lớn, bộ rễ đầy chậu, đáy chậu có rễ ra ngoài. Hai là cây sinh trưởng 2-3 năm dinh dưỡng đã tiêu hao hết, phải bổ sung dinh dưỡng.

Thay chậu cho cây hoa đỗ quyên thường tiến hành vào mùa xuân sau khi hoa nở và mùa thu trước khi cây ra nụ hoa. Khi thay chậu ngoài việc bỏ bớt đất cũ, còn phải cắt bớt rễ xấu, khi thay chậu cây con, không cần cắt rễ. Thay vào mùa thu cần chú ý giữ ấm trong mùa đông, nếu không có nhà kính có thể hướng về phía mặt trời đầy bằng tấm nilong là có thể qua đông. Nói chung cây con mỗi năm thay chậu 1 lần, cây lớn 2 năm thay 1 lần.

Câu 171. Tưới nước cho đỗ quyên thế nào ?

Trả lời

Tưới nước cho cây đỗ quyên là việc rất quan trọng. Bởi vì bộ rễ cây đỗ quyên rất mảnh, vừa sợ ngập vừa không chịu hạn, quá khô và quá ẩm đều không có lợi cho sinh trưởng. Nếu cây ra lá thiếu nước cây sẽ bị vàng lá, đọt lá xoắn, hoa rủ, không tươi và có thể chết. Cho nên cần phải căn cứ vào tình hình thời tiết, không khi khô

hay ẩm và lượng nước trong đất để tưới. Thời gian tưới nước nên vào lúc sáng sớm và chiều tối, mùa hè không nên tưới vào buổi trưa.

Nguyên tắc của tưới nước là không khô không tưới, không tưới thối, tránh chỉ tưới một nửa. Hai mùa xuân và thu, thời kỳ sinh trưởng, nở hoa và ra nụ cần tưới nhiều hơn. khi nhiệt độ cao mỗi ngày tưới 1- 2 lần.

Nếu mấy ngày không mưa, không khí khô, cần phun nước vào xung quanh lá, hoa, chậu và mặt đất, làm tăng độ ẩm không khí. Mùa mưa phun và mưa nhiều nên ngừng tưới nước.

Khi phân hóa chồi hoa, phải khống chế lượng nước để chồi hoa hình thành. Sau tháng 10 lượng nước tưới cần giảm xuống có thể làm tăng khả năng chống rét của cây.

Chất lượng nước tưới là vấn đề cần được chú ý. Tốt nhất là dùng nước tự nhiên, sau đó là nước sông, nước ao hồ, cuối cùng là nước máy. Vì nước máy có chất Javel khử trùng nếu dùng lâu lượng kiềm sẽ tăng lên không lợi cho sinh trưởng của cây đồ quỳên.

Mục đích của xử lý tưới nước là tăng chua, thông thường là thêm sunfat sắt và dấm ăn.

Cách làm như sau: tưới lâu dài dung dịch sunfat sắt 0,5% hoặc 10-15 ngày bỏ sunfat sắt vào chậu, cũng có thể 10-15 ngày tưới dung dịch dấm ăn 0,5-1%. Nếu dùng nước máy hay nước giếng thì nên tích lại một thời gian hãy tưới. Nên dùng nước và nước phân thay nhau tưới.

***Câu 172. Nên bón phân cho đỗ quỳên
như thế nào ?***

Trả lời

Cây đỗ quỳên không cần nhiều phân, nếu bón nhiều, bón đặc không có lợi cho sinh trưởng của cây, nhưng muốn có nhiều hoa, hoa to thì cần bón một lượng phân thích hợp. Nhà trồng hoa thường tổng kết kinh nghiệm như sau: “phân khô bón ít, phân nước bón loãng”.

Nói chung với cây con 1-2 năm không cần bón phân, cây 2-3 năm, từ cuối xuân đầu hè có thể 10-15 ngày bón 1 lần phân loãng; với cây trên 4 năm có thể mỗi năm 2 mùa xuân thu bón 20g phân khô, giữa tháng 6 bón 1 lần phân P, K để xúc tiến phân hóa chồi hoa, sau tháng 6 có thể ngừng bón phân.

Sau khi hoa tàn, cây mọc cành mới có thể bón nước phân loãng.

Mùa hè bón nhiều phân có thể làm cho cây rụng lá, lá bị vàng. Vì vậy, nhiều người tưởng nhầm cây bị vàng do ít phân. Khi gặp trường hợp này phải ngừng bón phân, đào phân khô và tưới nước.

Nếu mùa hè cây sinh trưởng bình thường và bước sang thời kỳ sinh trưởng thứ hai, có thể bón 1-2 lần $\text{Ca}_3(\text{PO}_4)_2 + \text{Ca}(\text{HPO}_4)_2$ để xúc tiến sự ra nụ hoa.

Sau mỗi lần bón phân 2 ngày nên tưới 1 lần nước và tiến hành xới xáo đất. Sau mùa đông không cần bón phân.

Câu 173. Nhân giống bằng giâm cành cây đỗ quyên như thế nào ?

Trả lời

Thường có 5 phương pháp nhân giống đỗ quyên: giâm cành, ghép cành, chiết cành, tách cây, gieo hạt, trong đó giâm cành là phương pháp phổ biến nhất; các phương pháp khác đơn giản hơn cho lượng cây lớn hơn.

Chậu giâm cành thường dùng chậu sành có đường kính 20cm. Có thể dùng đất vườn 20%, bột phân ngựa 40% và cát 40% trộn với nhau để làm đất chậu.

Thời gian giâm cành thường vào tháng 5 và tháng 10, nhiệt độ 20-25°C. Cần chọn cành mọc trong năm nửa hóa gỗ để làm cành giâm.

Cắt cành thành các đoạn dài 6-10cm, cắt bằng miệng, cắt hết lá phía dưới, chỉ để lại phần trên 3-4 lá; mua một ống tiêm vitamin B₁₂, cắt ra đổ vào đĩa chấm cành vào, lấy ra hong khô rồi tiến hành giâm. Trước khi giâm cành 1 ngày nên tưới nước vào đất, nhưng không tưới nhiều quá. Độ sâu giâm cành là 3-4cm. Dùng dũa đục một lỗ trong đất rồi cắm. Sau đó nén chặt đất, tưới 1 lần nước rồi đặt tấm polyethylen, buộc quanh chậu, khi cần tưới thì mở, tưới xong buộc kín. Chậu hoa giâm cành nên để nơi ánh sáng không chiếu trực tiếp, cứ 10 ngày tưới 1 lần. Trời râm tưới 1 lần, trời khô nóng tưới 2 lần trong một ngày. Sau 4-5 tuần chồi non mọc thì mang ra nơi sáng, sau 2 tháng sẽ mọc rễ. Về sau chỉ cần che bóng 2-3 giờ trong ngày.

***Câu 174. Nhân giống bằng chiết cành cây hoa
đỗ quyền như thế nào ?***

Trả lời

Nhân giống bằng chiết cành cây đỗ quyền cũng là phương pháp thường dùng. Nói chung người ta dùng cách chiết cành cao, tiến hành vào tháng 4-5, thao tác cụ thể như sau: Trước hết chọn cành cây mẹ sống 2-3 năm, cách đỉnh cành 10-12cm cắt một khoanh vỏ rộng 1cm, cạo sạch vỏ, cắt đứt mạch dẫn xuống dưới, để làm tăng khả năng phân chia tế bào và hình thành sẹo lồi ra rễ. Sau đó lấy tấm polyethylen bọc 2 lớp, buộc chặt phía dưới, phía trên đổ đất bùn và một ít rêu, buộc chặt phía trên. Tưới nước vào lá cho nước thấm dần vào túi bọc, ba tháng sau mọc rễ cắt cành chiết trồng vào chậu.

***Câu 175. Nhân giống cây hoa đỗ quyền
bằng gieo hạt như thế nào ?***

Trả lời

Cây đỗ quyền lai giống tự nhiên cho rất ít hạt, nên cần phải thụ phấn nhân tạo. Phương pháp như sau: Khi hoa đỗ quyền nở, chọn cây khỏe hoa đẹp vào nhà kính, mỗi chậu chọn 3-4 bông, hái nhị và chồi mới gần hoa, để tập trung dinh dưỡng, chờ khi nhụy có chất nhầy tiết ra thì dùng bút lông quét mấy lần phấn hoa lên nhụy.

Sau khi thụ phấn 1 tuần đem chậu hoa đi chuyển ra ngoài, tăng cường tưới nước, bón phân quản lý, qua 6

tháng sinh trưởng phát triển đến tháng 11-12 là có quả, quả biến từ xanh đến nâu. Sau khi thu hái tiến hành hong khô nơi thoáng gió. Hạt đỗ quỳên rất nhỏ, không nên cất trữ lâu, nên hái xong gieo ngay; nếu là loài hoa đỗ quỳên rụng lá thì có thể cất đến mùa xuân năm sau mới gieo.

Chậu gieo hạt nên dùng chậu sành nông, đất gieo hạt nên là đất bề mặt sườn núi hướng dương (đông nam), tốt nhất dùng formalin 40% pha loãng 100 lần phun lên đất để khử trùng, sau đó hong khô, hoặc hấp 15-25 phút, chờ khô để dùng. Trước lúc gieo bỏ vào đáy chậu 1 lớp than gỗ 2cm, sau đó phủ lên một lớp đất khử trùng dày 5-6cm, cào bằng và gieo hạt, nén nhẹ rồi dẫn nước vào đáy chậu, không nên tưới. Khi đất chậu khô có thể tưới nước, nhưng không tưới nhiều.

Sau khi gieo 5-6 tuần là có thể nảy mầm, khi cây con có 2-3 lá, nhổ cây bằng kẹp tre rồi cấy vào chậu, không nên cấy dày quá. Sau 2 năm cây con mọc cao 10cm có thể tách cây đem trồng, đến năm thứ 3 cây con mọc được 20cm, nếu nuôi tốt một số cây con đã có hoa.

Câu 176. Cây hoa đỗ quỳên thường có những bệnh hại nào? Cách phòng trừ như thế nào?

Trả lời

Đỗ quỳên thường bị một số bệnh hại sau: bệnh thối rễ, bệnh đốm nâu, bệnh đốm đen, bệnh khô lá và bệnh vàng lá.

(1) Bệnh thối rễ. Sau khi bị bệnh cây khô héo, trên rễ có các đốm nâu, nhiều nước. Bệnh nặng vỏ bị bóc ra, gỗ biến màu đen, Trong điều kiện nhiệt độ cao, độ ẩm lớn bệnh dễ phát sinh.

Phương pháp phòng trừ: Trước khi thay chậu cần khử trùng đất, giữ cho đất tơi xốp, ẩm, tránh tích tụ nước. Nếu phát hiện cây bị bệnh phải kịp thời xử lý cây và đất chậu. Khi phòng trừ dùng thuốc tím 0,1% hoặc sunfat sắt 2% tưới vào cây bệnh, dùng nước rửa sạch rồi đưa vào chậu; dùng Topsin 0,1% phun vào chậu cũng có hiệu quả.

(2) Bệnh đốm nâu. Bệnh đốm nâu là bệnh hại chủ yếu của cây đỗ quyên. Khi bệnh mới xuất hiện, trên lá có các đốm nhỏ màu nâu rồi lan rộng thành đốm lớn, trên đốm có các chấm đen. Bệnh làm cho lá rụng ảnh hưởng đến sự ra hoa.

Phương pháp phòng trừ: Cần chú ý để cây vào nơi thông thoáng, khi bón phân cần tăng cường bón phân tổng hợp N, P, K. Nếu phát hiện lá bị bệnh cần cắt và đốt đi. Khi mới chớm bệnh phun thuốc Boocđô 1% hoặc hợp chất lưu huỳnh vôi 0,4%Be. Bệnh đốm nâu và đốm đen có cùng một phương pháp phòng trừ.

(3) Bệnh vàng lá do thiếu sắt. Cây trồng trên đất có kiềm thường xuất hiện hiện tượng vàng lá. Có thể phun sunfat sắt 0,2-0,3% lên cây hoặc đổ dung dịch sunfat sắt tỷ lệ 1:30 vào lỗ chọc sâu 15cm xung quanh cây để tăng độ chua cho đất.

***Câu 177. Đố quỳên thường gặp những loài
sâu hại nào ? Phòng trừ ra sao ?***

Trả lời

Cây hoa đố quỳên thường gặp những loài sâu hại sau: nhện đỏ, rệp ống, nhện râu ngắn.

(1) Nhện đỏ.

Thân nhỏ, chủ yếu gây hại hoa, nuôi đố quỳên nơi tầng cao thường hay bị loài sâu này.

Phương pháp phòng trừ: Bắt diệt. Phun thuốc hợp chất lưu huỳnh vôi 0,5%Be, có thể dùng nước ngâm lá trúc đào, thanh hao pha loãng để phun, phun DDVP 0,1% để diệt.

(2) Rệp ống.

Chủ yếu gây hại lá, cành non và hoa, làm cho lá vàng xoắn, mất dinh dưỡng ảnh hưởng đến ra hoa.

Phương pháp phòng trừ: Cần đặc biệt chú ý đến diệt rệp qua đông. Mùa đông dùng hợp chất lưu huỳnh vôi 5% để diệt trứng rệp. Cuốc cỏ xung quanh cây để diệt rệp trú ngụ. Kỳ rệp gây hại dùng thuốc Rogor 0,1% phun 3-4 lần.

(3) Nhện râu ngắn.

Là một trong những loài sâu quan trọng, thường hút nhựa trên lá cành non và gây hại vào mùa hè khô nóng; mưa nhiều số lượng sâu sẽ giảm bớt.

Phương pháp phòng trừ: Trong tháng 10 đến tháng 3 năm sau phun 1 lần hợp chất lưu huỳnh vôi 0,5%Be, hoặc phun Sumithion 0,2% để diệt.

***Câu 178. Cây đỗ quyên bí có những
đặc điểm gì ?***

Trả lời

Đỗ quyên bí (*Rhododendron* sp.) còn gọi là đỗ quyên tây, thuộc họ hoa Đỗ quyên, phân bố ở châu Âu, châu Á và Bắc Mỹ, ở châu Á là nhiều nhất. Đỗ quyên bí là do lai tạo giữa các loài đỗ quyên mà thành, trồng sớm nhất là Hà Lan và Bỉ, hiện nay phân bố khắp thế giới.

Cây bụi thường xanh, lá mọc lệch, hoa ở đỉnh. Hoa đỗ quyên bí là loại hoa đẹp nhất, nhiều kiểu và nhiều màu nhất trong các loài hoa đỗ quyên. Thân thấp, tán dày, lá dày; hoa đơn sắc, xen kẽ màu, chấm hồng, đốm, ánh kim... đơn tràng và nhiều tràng.

Cây hoa đỗ quyên bí ưa nơi mát mẻ, sợ nóng, ưa ẩm, sợ nước ngập, ưa ánh sáng tán xạ, sợ phơi nắng; ưa thông gió, sợ oi bức; ưa phân loãng sợ phân đặc; yêu cầu phân tươi xốp, chua; kỳ hoa vào tháng 4-5.

Câu 179. Nhân giống cây đỗ quyên bí thế nào ?

Trả lời

Phần lớn dùng phương pháp giâm cành. Khi giâm cành ta cần chú ý mấy điểm sau:

(1) *Thời gian giâm cành*: Nói chung vào tháng 6-7 là tốt nhất, khi hậu lúc này cao, độ ẩm lớn, nhiều cành non, gốc cây đã một phần hóa gỗ, dễ sống và mọc rễ. Những nơi có điều kiện có thể tiến hành quanh năm.

(2) *Giá thể giâm cành*: Mùa ấm áp nên dùng đất cát mịn, mùa lạnh nên dùng đất mùn. Cành giâm thường dài 5cm, mỗi cành để 3 lá, cự ly hàng và cây làm sao không chen chúc nhau là được, độ sâu cành giâm là 3cm.

(3) *Quản lý sau khi giâm cành*: Sau khi giâm nếu trời nắng thì phải che bóng, để xúc tiến ra rễ, khống chế nhiệt độ khoảng 25°C, trong 20 ngày đầu phải phun ẩm nước, về sau cần xem đất khô hay ẩm mà phun. Mùa ấm mọc rễ nhanh, sau 30-40 ngày; mùa lạnh chậm hơn, 45-60 ngày.

Ngoài giâm cành người ta còn áp dụng các phương pháp tiếp ghép, nên cành, tách cây, gieo hạt

Câu 180. Cách trồng cây hoa đỗ quyên bí vào chậu như thế nào ?

Trả lời

Chọn chậu hoa xốp, hút ẩm tốt. Đất chậu phải có hàm lượng mùn cao, thoát nước tốt, đủ dinh dưỡng N, P, K, độ chua khoảng pH 5,5-6. Cách pha chế đất như sau: dùng 2/3 đất mùn thông và 1/3 đất pha cát.

Trước khi trồng cây vào chậu, đáy chậu phải bỏ gạch vụn có kích thước khác nhau để làm tầng thoát nước. Khi thay chậu cần phải xem cây to hay nhỏ. Nói chung cây nhỏ 2 năm nên thay 1 lần, cây to 3 năm thay 1 lần. Thời gian thay chậu nên vào mùa thu cây bước vào thời kỳ ngủ nghỉ.

Khi trồng cây đỗ quyên bí vào chậu ta cần chú ý mấy điểm sau:

- Nên để nơi nửa che bóng ánh sáng tán xạ, trong mùa nắng, cuối mùa xuân đến giữa mùa thu, phải che bóng 60-70%, tránh đem cây phơi nắng, chú ý thông gió, khống chế nhiệt độ dưới 30°C, để phòng oi bức làm cây chết.
- Khi tưới nước cần xem đất khô hãy tưới, không được quá ẩm. Trong mùa khô, tăng cường phun nước lên lá, lên cây và xung quanh. Bón phân phải chú ý phân loãng, năm đầu tiên không nên bón phân, năm thứ 2 tiến hành bón vào thời kỳ trước khi nảy chồi từ tháng 3 đến lập thu, tháng 8 ngừng tưới. Tránh bón nhiều phân, phân đặc và phân tươi. Cố gắng không dùng phân hóa học, tốt nhất dùng chất dinh dưỡng cho loại hoa ưa chua.
- Cung cấp đủ ẩm cho cây ngủ nghỉ. Khi hình thành nụ hoa, cần nhiệt độ 8-15°C, sau đó tăng nhiệt độ cho hoa nở. Ngoài ra còn phải tỉa thưa, chỉnh hình, tránh quá dày, phân tán dinh dưỡng, lá vàng, hoa thưa.

***Câu 181. Cây dạ hương có những đặc tính gì ?
Nuôi và bảo vệ như thế nào?***

Trả lời

Cây hoa dạ hương (*Cestrum nocturnum* Linn.) thuộc họ Cà, thân thẳng gần uốn, cây bụi thường xanh. Cành non màu xanh, lá mọc lệch, bề mặt bóng, hoa mọc nách hoặc đỉnh, màu trắng hoặc vàng nhạt, thơm về đêm nên gọi là hoa dạ hương.

Thời kỳ hoa nở lâu dài từ tháng 5-10, nguyên sản ở các nước nhiệt đới châu Mỹ; nay được trồng khắp các nước nhiệt đới và ôn đới. Cây hoa dạ hương có tính thích ứng mạnh, ưa ẩm, sáng, thoáng gió, sợ rét, yêu cầu đất tơi xốp, mọc nhanh dễ trồng.

Cây hoa dạ hương có thể trồng chậu, tuy ưa sáng nhưng không trồng ngoài nắng, kỳ sinh trưởng 10-15 ngày tưới 1 lần phân loãng đủ N,P,K. Mùa hè nên tưới nước 1-2 lần. Sau khi hoa tàn cành khô cần cắt bỏ. Hàng năm tháng 10 nên để trong điều kiện nhiệt độ 8-12°C, tránh lá vàng khô. Nếu trồng chậu hàng năm phải thay chậu, tiến hành vào tháng 4, khi thay chậu phải bỏ hết đất cũ, tiến hành tỉa cành, bảo đảm ẩm. Cuối tháng 4 cách nửa tháng bón 1 lần phân, tháng 5 hoa nở.

Cây hoa dạ hương có thể nhân giống bằng giâm cành. Mùa xuân và mùa thu lấy cành mọc 1 năm cắt thành các đoạn dài 8-10cm, cắm vào chậu chứa đất và cát mỗi loại một nửa, giữ ẩm và nhiệt độ 20-25°C, sau 1 tháng mọc rễ và đem ra trồng hoặc đưa vào chậu.

Câu 182. Cây bích đào có những đặc tính gì ?

Nhân giống và nuôi trồng thế nào ?

Trả lời

Cây bích đào (*Prunus* spp.) thuộc họ Táo dại, cây gỗ rụng lá, là biến loài của đào, hoa nở không kết thành quả, hoa nhiều tràng trùng lặp, màu hoa đẹp. Cây bích đào nguyên sản ở Trung Quốc. Ngày xưa đã dẫn giống

đến Ấn Độ, châu Âu, Nhật Bản. Bích đào có vỏ xám, thân to cao 3-4m. Hàng năm nở vào tháng 3-4, là một loài hoa cảnh nổi tiếng (Hình 43). Bích đào có nhiều loài: Bích đào hoa hồng, bích đào hoa đỏ, bích đào hoa trắng, bích đào ánh kim, bích đào lá tím, bích đào cành rủ.



Hình 43. Hoa bích đào

Bích đào ưa sáng, chịu rét, sợ úng, ưa nơi thoáng gió, thoát nước đất cát. Bộ rễ cây bích đào ít không nên trồng sâu. Loài này ưa phân không nhiều, mỗi hố chỉ bỏ ít phân bón lót, bón nhiều không có lợi cho bích đào ra hoa. Mùa xuân chỉ cần bón ít phân là đủ, tưới nước vừa phải, không để đọng nước.

Tỉa thưa bích đào là vấn đề mấu chốt, thường tiến hành sau khi hoa nở, cần phải hái ngọn các cành dài, chú ý để cành phân bố đều, thoáng gió rất lợi cho việc ra hoa.

Nhân giống bích đào thường bằng cách gieo hạt, tiếp ghép, phần lớn dùng cách ghép cây.

Ghép cây nên tiến hành vào tháng 7-9. Gốc ghép là cây mọc từ hạt, cũng có thể dùng cây mạn, cây mai, cây đào làm gốc ghép. Nên dùng phương pháp ghép chồi, chỗ ghép nên ở độ cao 60-80cm, bố hình chữ T để ghép. Khi

chồi sống và mọc cao 12-18cm, phải hái ngọn, để mọc nhánh. Sau 3 năm có thể nở hoa. Ghép cành chỉ dùng khi ghép chồi bị thất bại và tiến hành vào tháng 3.

Sâu hại bích đào thường có rệp ống, nên dùng Rogor 0,1% để phòng trừ.

Câu 183. Cây hoa mai có đặc trưng hình thái như thế nào ?

Trả lời

Cây mai (*Prunus mume* Sieb et Zucc.) nguyên sản ở vùng núi Tây Nam Trung quốc, có các loại mai quả (mận), mai hoa. Mai quả thường sau khi ra hoa kết quả.

Mai hoa dùng (Hình 44)

để làm cảnh, hiện nay có hơn 300 loài, tuổi thọ rất dài, có loài sống hơn 3.000 năm. Những loài mai thường trồng là mai đài xanh, mai hồng, mai vàng, mai chiếu thủy, mai rồng cuốn.

Mai có đài xanh, là loài hoa quý, tràng hoa trắng tuyết, mùi rất thơm; hoa mai hồng có tràng hoa kép, mùi thơm vừa; mai đỏ thắm có tràng kép, rất thơm, là loài hoa quý; mai



Hình 44. Hoa mai

rồng cuốn có hoa kép, cành rủ màu hoa màu hồng hoặc đỏ sẫm, mùi thơm vừa; hoa mai đào to, đơn tràng, quả to như quả mận.

Câu 184. Nhân giống cây hoa mai như thế nào ?

Trả lời

Nhân giống cây hoa mai bằng các phương pháp gieo hạt, ghép cây, giâm cành, và chiết cành.

(1) Gieo hạt.

Nhân giống bằng gieo hạt thường được tiến hành vào cuối tháng 9, trước hết vào tháng 5-6 thu hái hạt tốt, trước khi gieo làm đất thành luống, mở rãnh sâu, cách 6-7cm gieo 1 hạt, tưới nước, phủ đất dày 4-5cm. Mùa xuân năm sau, khi mọc cây con đem trồng.

(2) Ghép cành.

Ghép là phương pháp thường dùng nhất. Chồi ghép là chồi giống tốt, có thể ghép lên cây đào, mận. Thời gian ghép vào tháng 8-9. Cành ghép phải là cành chồi mập 1 năm, bóc vẩy chồi, chọn cây mận hoặc đào cao trên 10cm, bóc vỏ cây làm gốc ghép thành hình chữ T, cắt mảnh ghép cắm vào, buộc chặt, sau 30 ngày bóc dây buộc.

Nếu chồi ghép còn màu xanh là ghép thành công. Đến mùa đông cần lấp đất cho gốc và chồi ghép để tránh gió khô của mùa đông, mùa xuân năm sau tiến hành cắt ngọn chồi ghép, cách chỗ ghép 1cm, để thúc nhanh tốc độ sinh trưởng.

Nếu chồi ghép khô là ghép không thành công và phải ghép lại. Có thể dùng phương pháp ghép nêm như ghép các cây khác. Điều đáng chú ý là cây ghép sống không để ánh nắng chiếu vào.

(3) Giâm cành.

Nhân giống bằng giâm cành nói chung không phức tạp, dễ làm nên được nhiều người áp dụng. Thời gian giâm cành thường vào đầu xuân và cuối thu, trước hết chọn cành khỏe mọc 1 năm, cắt cành dài 12-15cm làm cành giâm (nếu có điều kiện nhúng vào thuốc kích thích ra rễ) cắm thẳng vào luống, lấp đất lại, phía trên chỉ để 1 chồi (cao khoảng 2-3cm) lộ ra khỏi mặt đất. Sau khi cắm cành tưới nước đẫm, cần chú ý che bóng không để mặt trời chiếu, tốt nhất là thường xuyên tưới nước, nếu đây thêm tấm nilông có thể tăng tỷ lệ sống. Nếu chưa làm lều nilông, trước mùa đông có thể phủ lên một lớp cỏ khô rồi đây tấm nilông để giữ ẩm, giữ ấm. Mùa xuân cắt tấm che. Đến mùa xuân năm thứ 3 mới có thể đem trồng.

Tỷ lệ sống cành giâm phụ thuộc vào loài, tỷ lệ sống của mai hoa trắng cao hơn các loài khác. Các loài khác có tỷ lệ sống cao nhất là 30%.

(4) Chiết cành.

Phương pháp chiết cành đơn giản hơn, tỷ lệ sống cao hơn. Thường tiến hành chiết vào mùa xuân. Trước hết chọn cành cây mọc 1-2 năm, nén đất vào vết cắt cành. Khi chiết cần chú ý bảo đảm ẩm đất chỗ cắt vòng, không được quá ướt, mùa xuân chiết, mùa hè ra rễ.

Câu 185. Trồng và quản lý cây hoa mai thế nào ?

Trả lời

Trước hết cần tìm hiểu đặc tính của cây hoa mai. Cây hoa mai ưa khô, sáng, phân, chịu rét và được trồng rộng rãi. Trong việc quản lý cần chú ý mấy điểm sau:

- ***Trồng vào chậu và thay chậu.*** Khi cây con cao 10-20cm là có thể trồng vào chậu. Để bảo đảm bộ rễ phát triển, phải cung cấp đủ dinh dưỡng, hàng năm phải thay chậu. Trồng vào chậu nên tiến hành vào tháng 10, cây con thường trồng bằng cả bầu đất. Nếu là cây ghép phải mọc được 2 năm, bộ rễ phát triển, rồi trồng vào chậu có đường kính 30cm. Trước hết bỏ vào đáy chậu 1 tấm ngói vỡ bịt lỗ thủng dưới đáy, sau đó đổ cát thô và đất hun hoặc xỉ than dày 2cm, rồi bỏ bã đậu làm phân bón lót, nhưng lượng phân không nên quá nhiều. Sau khi trồng tưới 1 lần nước rồi mang vào phòng nuôi. Tháng 3 hàng năm thay chậu 1 lần.
- ***Chiếu sáng và gió.*** Cây ưa sáng và thoáng gió, chỉ cần đủ ánh sáng là cây sinh trưởng nhanh hoa nhiều.
- ***Tưới nước hợp lý.*** Tưới nước cần căn cứ vào thời tiết, độ ẩm đất và độ ẩm không khí. Khi khô tưới nước hàng ngày hoặc cách 2-3 ngày 1 lần. Mùa thu lượng tưới nước cần được giảm xuống. Khi cây cao trên 15cm cần khống chế lượng nước tưới, tránh cành mọc dài, không có lợi cho việc ra hoa.
- ***Bón phân hợp lý.*** Cây hoa mai là loài cây ưa phân, cách 10-15 ngày cần tưới nước phân N,P,K 1 lần. Mùa

thu phải ngừng tưới phân N, tăng tưới phân P, để cho cây ra chồi hoa. Sau mỗi lần tưới phân cần phải xới đất, cho bộ rễ phát triển.

- **Tỉa cành chỉnh hình.** Muốn cây nhiều cành nhánh, nhiều hoa, phải tỉa cành non mọc trong năm, để cây mọc cành mới. Nếu cành quá dài, nụ hoa sẽ ra ít; nếu cành mới ngắn khỏe, sẽ có nhiều hoa. Những cành mới ra ở các nách lá đều có nụ hoa. Những cành có hoa vào mùa đông cần phải được tỉa một lần, chỉ để dài 10cm. Sau khi hoa nở, phải cắt bớt cành.

Câu 186. Phòng trừ sâu bệnh hại cây hoa mai như thế nào ?

Trả lời

Cây hoa mai có nhiều loại bệnh như: bệnh phấn trắng, bệnh xoăn lá, bệnh đốm than,

- **Bệnh phấn trắng** phát sinh khi độ ẩm cao, không thoáng gió. Tháng 3 khi ra chồi nấm bệnh xâm nhiễm, trên chồi và lá phủ lớp bột trắng, trên lớp bột trắng có các chấm đen nổi lên, bệnh có thể làm cho lá khô. Phòng trừ bệnh này bằng nước Boocđô 1%, Topsin 0,1% hoặc Daconil 0,1%, mỗi tuần phun 1 lần, phun 3-4 lần để phòng trừ.

- **Bệnh xoăn lá.** Khi lá dày, mặt lá xoăn lại, lá màu hồng tím sau thành trắng xám, bệnh nặng có thể làm cho lá khô, ngọn héo chết. Phương pháp phòng trừ cũng như bệnh phấn trắng.

- **Bệnh đốm than.** Mới đầu trên lá có các đốm nâu, lan rộng dần, trên đốm xuất hiện vân vòng đồng tâm, có thể làm cho lá thủng. Phòng trừ bệnh này bằng cách phun thuốc Topsin 0,1% hoặc Zineb 0,1%.

Cây hoa mai có khoảng 10 loài sâu hại. Thường gặp nhất là sâu róm và rệp sáp.

- **Sâu róm mai.** Loài này có đầu màu xám, có 2 chấm đen, lưng có tuyến trắng vàng, 2 đường vân vàng hai bên thân, trên thân phủ lông trắng vàng, thân dài 5cm. Sâu non ăn hại lá, chồi non; khi nhiều chúng có thể ăn trụi lá. Phòng trừ loài sâu này bằng cách phun thuốc Sumithion 0,1%.

- **Rệp sáp.** Rệp sáp có thân mềm, màu nâu vàng, về sau nâu đen, bụng tiết ra chất bột sáp trắng. Rệp sáp hoạt động vào mùa xuân, hút nhựa cây, lá cây bị hại thường bị vàng, khô héo, ảnh hưởng đến sự ra hoa. Phương pháp phòng trừ là cạo bỏ rệp sáp kết hợp với dùng DDVP 0,1%, hoặc Rogor 0,1% để phun.

Câu 187. Cây mai hoa vàng có đặc điểm gì và có bao nhiêu loài ?

Trả lời

Cây mai hoa vàng còn gọi là mai vàng, mai sáp thuộc cây bụi lá rụng, nguyên sản ở Trung Quốc. Mai hoa vàng là cây cảnh mùa đông, hiện nay có khoảng 13 loài, tràng hoa đẹp có mùi thơm, dáng cây đẹp, là loài cây

trồng ở đình chùa, làm hoa tươi. Cây mai hoa vàng và cây mai rất khác nhau.

Cây mai hoa vàng cao 3m, thân mọc cụm, vỏ cây màu nâu vàng, bì khổng rất rõ. Lá đơn mọc đối, mặt dưới lá thô, mặt trên lá nhẵn, mép lá không có răng cưa.



Hình 45. Mai hoa vàng

Hoa màu vàng, tràng hoa dày, có chất sáp, mọc đơn bên nách lá của cành. Thời kỳ hoa nở vào cuối đông đầu xuân (Hình 45). Chúng có thể trồng thành chậu cảnh, tuổi thọ của cây mai hoa vàng rất dài có đến hàng trăm năm. Cây mai vàng ngoài giá trị làm cảnh còn có giá trị kinh tế rất cao. Hoa tươi dùng để cất tinh dầu thơm, chữa vết bỏng nước, uống có thể chữa bệnh ngứa trẻ con. Hoa phơi khô dùng để chữa ho, suyễn.

Mai hoa vàng thường có 5 loài:

- *Mai tố tâm*. Tràng hoa hình bầu dục, uốn ra sau, hoa màu vàng nhạt, tâm trắng, mùi thơm phức, hoa to nên còn gọi là mai hoa sen.
- *Mai vuốt hổ*. Tràng hình tròn, hao hao giống vuốt hổ, mùi thơm nồng, hoa nở sớm.
- *Mai đàn hương*. Tràng hoa tròn, màu vàng sẫm, tâm màu tím, mùi thơm nồng. Do tim hoa màu tím nên gọi là mai đàn hương.

- *Mai chuông vàng*. Hoa màu vàng, hình tựa chuông vàng, tràng mọc kép, mùi thơm nồng.

- *Mai răng chó (cấu nha)*. Tràng hoa nhọn sắc, tràng hoa vòng ngoài màu vàng, vòng trong có vân tím, mùi thơm thoang thoảng. Vì hoa thường nở vào tháng 9 nên gọi là hoa mai cứu anh.

Trong 5 loài hoa trên, loài hoa tố tâm và mai đàn hương là 2 loài quý nhất.

Cây mai hoa vàng ưa sáng, hơi chịu bóng, chịu hạn, sợ ngập nước, có khả năng chịu rét, nhưng sợ gió. Cây mai hoa vàng thường được trồng nơi kín gió hướng Đông Nam. Mai hoa vàng cần nhiều phân, thích hợp với đất tơi xốp nhiều mùn, thoát nước, hơi chua. Bộ rễ mọc chùm, chịu tia khả năng ra rễ nhanh. Ra hoa trước, mọc lá sau, trong năm trên cành mọc nhiều nụ hoa.

Câu 188. Nhân giống mai hoa vàng thế nào ?

Trả lời

Nhân giống cây mai hoa vàng có thể bằng cách gieo hạt, chiết cành, ghép và tách cây. Phương pháp gieo hạt thường không giữ được tính ưu việt của loài, nên ít dùng. Phương pháp hay được sử dụng nhất là ghép cành cắt và ghép dựa, trong đó ghép cắt được dùng phổ biến hơn cả.

Thời gian ghép cắt là vào tháng 3, khi chồi lá vừa ra bằng hạt gạo là vừa. Nếu để chồi lá ra quá lớn, ghép khó sống. Ghép cắt thường dùng cây mai răng chó làm gốc ghép, còn cành ghép có thể dùng cành mai tố tâm hoặc

mai đàn hương. Cành ghép phải được chọn trước khi ghép 1 tháng, thường là cành mọc 1 năm, to, dài; cắt bớt ngọn, để dinh dưỡng tập trung vào chồi ở giữa. Cành ghép dài khoảng 7-8cm, để lại còn 1-2 đôi chồi. Lúc cắt cành ghép không nên cắt quá sâu, chỉ hơi lộ phần gỗ là được. Góc ghép phải để cao 5-6cm, cắt vát sang 1/3 đường kính và bổ tiếp sâu 4-5cm, rồi nối cành ghép vào trong miệng cắt của gốc ghép, đối chuẩn tầng vỏ và tượng tầng, sau khi ghép xong dùng dây mềm buộc chặt, sau đó lấp đất tơi xộp cả gốc lẫn cành ghép và trừ đỉnh cành ghép, giữ đất ẩm.

Sau 1 tháng, bới đất ra, kiểm tra gốc ghép nếu sống, sờ vào trên gốc ghép có chồi mới. Sau đó dùng đất xộp lấp lại để tránh gió và nắng làm hỏng chồi mới. Một tháng sau bới đất lên, cho cây con của chồi nhận được ánh sáng. Cách ghép này, cây mọc rất nhanh trong năm đã mọc được 50cm.

Mai hoa vàng cũng có thể dùng phương pháp tách cây, nếu chỉ cần một ít cây để trồng thì dùng cách này. Phương pháp này thường thực hiện vào tháng 2-3 khi chồi lá chưa nở. Khi tách cây trước hết đào cây con bên rễ cây mẹ, khử trùng dao cắt rồi cắt bộ rễ cây mẹ ta được một cây mới đem trồng.

Khi trồng chú ý che bóng, tưới nước giữ ẩm. Chờ cây hồi phục, cách nửa tháng tưới nước phân 1 lần, năm đó mọc xanh tươi, 2-3 năm sau sẽ nở hoa. Phương pháp này đơn giản dễ làm, tỷ lệ sống cao, thời gian chăm sóc, ra hoa nhanh.

Câu 189. Cách trồng cây mai hoa vàng thế nào ?

Trả lời

(1) Trồng trong vườn. Lúc trồng phải chọn nơi kín gió và hướng Đông Nam, thời gian trồng thường vào mùa đông và mùa xuân, bộ rễ phải mang bầu đất. Trước lúc trồng cần đào hố bón lót phân. Bón phân xong phủ lên một lớp đất mỏng, rồi đặt cây con và lấp đất. Sau khi trồng phải kịp thời tưới nước và tỉa cành. Về mặt quản lý trồng cây mai hoa vàng thường không chặt chẽ, mỗi năm vào tháng 6-9 cách 20 ngày bón phân 1 lần (có thể dùng bột xương bả đậu ngâm hoai) là được. Trước mùa đông tưới nước 1 lần, sau khi hoa tàn bón 1 lần phân và tưới 1 lần nước. Bình thường không tưới nước, chỉ khi thật khô hạn tưới một ít nước.

Mai hoa vàng có sức nảy chồi khá mạnh. Nói chung nên cắt bỏ cành hoa khoảng trên 20cm, và cắt ngắn cành dài của năm trước, chỉ để 1-2 đôi chồi để cho dinh dưỡng tập trung cành mới, năm sau sẽ có điều kiện cho cây mọc nhiều hoa tươi.

(2) Trồng chậu. Đất trong chậu cần tơi xốp, đất cát, nhiều mùn. Sau khi trồng cần tưới nước. Không nên tưới nhiều nước và cũng không nên để đất quá khô. Vào tháng 5-6 cách 7 ngày bón phân 1 lần, tỷ lệ phân nước là 3:10. tháng 7-8 trong kỳ ra chồi hoa, cách 20 ngày tưới phân 1 lần, tỷ lệ phân và nước là 1:5, như vậy sẽ có lợi cho phân hóa chồi hoa. Đầu tháng 12 chuyển chậu cây vào nhà, nếu nhiệt độ cao, mùa xuân sẽ có hoa nở.

Tỉa cành cây mai hoa vàng cũng rất quan trọng. Nói chung cần để lại 3 chùm cành hoa trên một cành bên là vừa. Về sau mùa xuân hàng năm đều phải tiến hành tỉa cành, trên mỗi cành mới để lại 2 đôi chồi, cần cắt bớt ngọn cành và cắt những cành nhỏ quá dày. Sau mùa hoa nếu không để giống hạt, thì kịp thời cắt bớt cành hoa, để chồi nách phát triển thành cành hoa sau này. Phương pháp trồng chậu nên 2-3 năm thay chậu 1 lần. Khi thay chậu cần bỏ đất cũ, cắt bớt rễ già, thay đất mới, xúc tiến ra rễ mới và nhiều hoa mới.

Câu 190. Trồng và quản lý cây hoa chuông như thế nào ?

Trả lời

Trong quản lý cây hoa chuông khâu mấu chốt là hái ngọn đúng lúc, số lần và thời gian hái ngọn phải căn cứ vào tình hình sinh trưởng của cây (Hình 46).

Thời kỳ cây con hái 2-3 lần. Lần thứ nhất cứ 3 đôi lá thì hái một đôi, sau 4 tuần mọc 6-8 lá thì tiến hành hái lần 2 và sau đó 2-3 tuần hái một lần để cho các cành phân bố đều. Có thể điều chỉnh thời kỳ ra hoa số lần hái ít, kỳ ra hoa sớm,



Hình 46. Hoa chuông

nếu hái nhiều thì ra hoa muộn. Mùa hè hái một lần để xúc tiến cành mới và kéo dài sự ra hoa đến đầu tháng 6, khi cây đã mọc nhiều cành thì cần tiến hành cắt cành, tỉa thưa, sau khi ra chồi có thể tưới nước, bón phân.

Cây hoa chuông thường ưa nơi mát mẻ, ẩm ướt, nhiệt độ thích hợp là 15-20°C. Vào mùa hè nóng nực thường sinh trưởng kém, nếu quá ẩm ướt dễ làm cho lá rụng và cây chết khô. Vì vậy cần phải bảo đảm nước trong chậu khoảng 30%, đất quá khô dễ làm cây bị vàng.

Câu 191. Cây hoa hồng, tầm xuân và tường vi có những đặc điểm giống và khác nhau nào ?

Trả lời

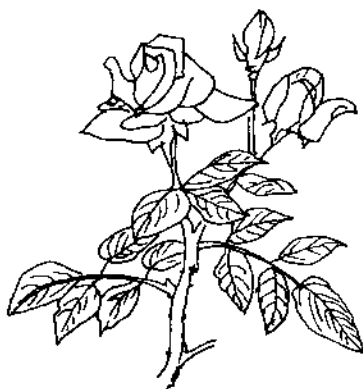
Ba cây này đều thuộc cùng chi hoa Hồng (*Rosa*) họ Tường vi (*Rosaceae*), có nguyên sản từ Trung Quốc, nhưng khác nhau tên loài và đặc điểm hình thái.

* *Về đặt tên la tinh*: Cây hoa hồng hay cây kim anh hay hoa hồng nhỏ (*Rosa chinensis* Jacq), cây tầm xuân (*Rosa hybrida*, hiện nay có nhiều biến loài như *R. rugosa* Thunb) var. *rosea* Rehd và cây tường vi (*R. longicuspis* Bertol).

* *Về mặt hình thái* chúng gần giống nhau dễ làm cho ta tưởng nhầm. Để dễ phân biệt ta có thể nhận biết một số đặc điểm sau:

- Cây tầm xuân, mặt trên lá nhẵn, mặt sau trắng, có gai nhỏ, cây bụi rụng lá, cành mọc chùm, lông nhung dày và gai cứng, thân thô hoa mọc đơn hoặc mọc đỉnh 2-3 bông.

- Cây hoa hồng lá trái, nhẵn bóng, thân thấp, hoa mọc chùm 1-3 bông, bốn mùa đều có hoa nở (Hình 47).
- Cây tường vi, lá trái, nhưng có lông nhung, cây cao, có lúc mọc lan, nhiều hoa hình nón hoặc hình tán.



Hình 47. Hoa hồng

Ngoài ra 3 loài cây này sau khi hoa nở đài hoa và quả khác nhau. Đài hoa cây hoa hồng và tầm xuân không rụng, còn đài cây tường vi bị rụng.

Quả cây hoa hồng và tầm xuân hình cầu tròn, quả cây tường vi hình cầu dẹt.

***Câu 192. Cây hoa hồng ưa mọc những nơi nào ?
Nuôi trồng chúng như thế nào ?***

Trả lời

Cây hoa hồng có tính thích ứng mạnh, nhưng ưa ẩm, ưa sáng, thông thoáng, yêu cầu đất không cao, nhưng ưa đất tơi xốp giàu mùn, thoát nước tốt, pH 6,2-6,8. Cây hoa hồng ưa sống nơi sáng, nhiệt độ 10-25°C. Sau mùa xuân cách 4-5 ngày tưới nước phân hoặc phân hoai khác, đến tháng 4 cây hồng sẽ hình thành nụ hoa, tháng 5-6 là

kỳ hoa nở, thời kỳ này nên tưới nước phân, nhưng không nên quá đặc. Vào mùa xuân, hạ, thu nên tưới vào lúc trước 10 giờ; mùa đông tưới vào lúc sau buổi trưa. Mùa nóng phải kịp thời che nắng và thường xuyên tưới nước.

Nhân giống cây hoa hồng có thể dùng các phương pháp: gieo hạt, tách cây, giâm cành, chiết cành, ghép cành. Thường dùng nhất là phương pháp giâm cành. Phương pháp này có thể giữ nguyên đặc tính của loài, thao tác đơn giản. Các phương pháp khác rất ít dùng.

Phương pháp giâm cành thường chia ra 3 loại: giâm cành mùa sinh trưởng, giâm cành mùa đông, giâm nước. Dù phương pháp giâm cành nào, chọn đất thích hợp là vấn đề quan trọng. Tốt nhất là đất tơi xốp gồm đất mùn, đất vườn rau, tro bếp, cát trộn đều. Luống trồng nên chọn nơi thông gió hướng Đông Nam. Người trồng hoa gia đình tốt nhất bỏ đất vào hòm cao 40-50cm với độ dày 30-40cm (trước hết phơi đất 2-3 ngày để diệt nấm bệnh, rồi tưới ẩm), để nơi khô mát hướng Đông Nam.

- *Giâm cành mùa sinh trưởng* là vào tháng 4-5 hoặc tháng 9-10; lúc đó nhiệt độ lên tới 20-25°C. Cành giâm nên cắt vào lúc sáng sớm còn đọng sương, chọn cành trong năm, phát triển khỏe, không có sâu bệnh, gốc có vẩy vàng chưa rụng. Độ dài cành ghép là 8-14cm, tốt nhất là không dùng kéo cắt, dễ làm hỏng mô cành; dùng dao cắt vát cành giâm để sống hơn. Lá ở gốc cành, ngọn, nụ hoa đều phải cắt, nhưng phía trên cần để lại 2 lá. Sau khi chuẩn bị xong cành giâm cần tiến hành giâm ngay, độ sâu khoảng 1/3 cành, sau đấy tiến hành phun nước,

trong 10 ngày chú ý giữ ẩm đất, độ ẩm không khí 20°C. Nên đem chậu để nơi râm mát. Không để cây phơi nắng, đất khô phải phun nước. Sau 20 ngày cần đưa dần ra sáng. Thời gian này nếu ra nụ hoa cần được khử bỏ để tránh tiêu hao dinh dưỡng. Sau 30 ngày phát hiện lá mới chuyển màu xanh là có thể trồng vào chậu.

- *Giâm cành mùa đông* tiến hành vào tháng 11-12. Chậu hoa nên nông, đất chậu vẫn như trên. Mùa đông cắt cành, bỏ vào chậu hoặc hòm gỗ, cắm với độ sâu 2/3 và tưới nước. Nếu gặp rét chậu cần được phủ một lớp nilông, khi nhiệt độ lên cao mở ra, buổi tối rét đậm vào. Như vậy tỷ lệ sống sẽ cao.

- *Giâm nước* được tiến hành vào mùa nóng. Cách làm là cắm cành giâm vào bình miệng rộng, mỗi ngày thay nước trong 1 lần, sau 20 ngày cành sẽ mọc rễ. Tháng 5-6 nên để nơi có ánh sáng yếu, tháng 7-8 chuyển vào nơi râm mát, nhiệt độ của nước khoảng 20-25°C là vừa. Khi cành mọc rễ mới được 3cm thì chuyển cây vào chậu.

Câu 193. Làm thế nào cho cây hoa hồng tháng nào cũng ra hoa ?

Trả lời

Hoa hồng là cây ưa sáng, ánh sáng không đủ cây sẽ khó ra hoa, cần nắm vững những vấn đề mấu chốt sau:

(1) *Thời gian chiếu sáng phải dài.* Cây trồng phải để nơi thông gió và có nửa ngày chiếu sáng. Nếu chỉ để nơi nửa râm nửa nắng hoa hồng chỉ nở vào 2 mùa xuân và thu.

(2) *Phải tỉa cành.* Hàng năm sau tháng 12 khi cây hoa hồng rụng lá phải tiến hành tỉa cành 1 lần, cành nhánh để lại ở độ cao 15cm, cắt ở phần trên chồi lá nở ra ngoài 1cm, đồng thời cắt bỏ cành bên, cành bệnh và cành đồng tâm. Sau tháng 5 mỗi lần nở hết 1 lần hoa, thì cắt 2/3 hoặc một nửa cành, như vậy sẽ tạo điều kiện cho cây mọc chồi hoa mới. Nếu muốn hoa nở to, cũng có thể hái bỏ một phần nụ hoa, để dinh dưỡng tập trung và có thể kéo dài thời kỳ ra hoa.

(3) *Số lần bón phân phải nhiều và kịp thời.* Nói chung khi trồng cây hoa hồng nên dùng đất vàng nhiều mùn và tơi xốp. Tốt nhất trộn thêm 1:4 tro bếp hoặc vỏ đậu, bánh đậu hoặc phân gà. Khi thay chậu cũng làm như vậy, công việc này nên tiến hành vào tháng 1-2. Sau tháng 5 khi mùa sinh trưởng nhanh cách 10 ngày bón phân 1 lần, có thể dùng nước vẩy cá lên men, nước lá rau, pha nước với tỷ lệ 3:7 tưới vào cây, đến tháng 11 thì ngừng tưới. Nhiệt độ thích hợp cho sinh trưởng cây hoa hồng là 20-25°C. Nhiệt độ vượt quá 30°C sinh trưởng khó khăn, nếu bón phân có thể khắc phục được nhược điểm này.

Ngoài ra cần chú ý phòng trừ sâu bệnh hại và thay chậu giống như các loài cây hoa khác.

Câu 194. Tỉa cành cây hoa hồng như thế nào ?

Trả lời

Khác với các loài hoa khác, tỉa cành là một trong những biện pháp quan trọng trong việc quản lý cây hoa hồng. Mọi giai đoạn sinh trưởng đều phải tỉa cành.

Mùa sinh trưởng tiến hành vặt chồi, hái nụ hoa, cắt cành khô. Vặt chồi là hái chồi nhiều trong mùa xuân, cần vặt hầu hết, chỉ để lại trên cành 2-3 chồi. Hái nụ là chỉ để 1 nụ hoa chính, nụ còn lại cũng hái hết. Vặt chồi, hái nụ cùng có một mục đích là loại bỏ chồi tạp, chồi xấu, tập trung dinh dưỡng cho cành chính. Cắt bỏ cành có hoa tàn là để loại bỏ cành yếu, tránh lãng phí dinh dưỡng, ảnh hưởng đến mỹ quan của hình hoa.

Trong mùa ngủ nghỉ cũng phải tỉa cành, chủ yếu là loại bỏ cành sâu bệnh, cành khô, cành yếu và cành trùng lặp. Đối với những cây sinh trưởng yếu chỉ nên giữ 2-3 cành chính, có thể cắt đi $\frac{2}{3}$ số cành; đối với cây mọc khỏe có thể cắt đi $\frac{1}{2}$; đối với cây mọc khỏe nhiều hoa có thể cắt đi $\frac{1}{3}$.

Câu 195. Cây hoa hồng thường bị những bệnh hại gì ? Phòng trừ như thế nào ?

Trả lời

Bệnh thường thấy nhất trên cây hoa hồng là: bệnh phấn trắng, bệnh đốm đen, bệnh khô cành, bệnh gỉ sắt.

Bệnh phấn trắng là hiện tượng trên lá cành non phủ lớp bột màu trắng. Chúng ảnh hưởng đến sinh trưởng và ra hoa của cây.

Phương pháp phòng trừ là chú ý thông thoáng gió, không để không khí quá ẩm, tăng cường chiếu sáng, bón nhiều phân P, K; mùa bị bệnh có thể phun thuốc Topsin 0,2% hoặc hợp chất lưu huỳnh với 0,3-0,5%Be.

Bệnh đốm đen. Bệnh phát sinh do độ ẩm quá cao, bón nhiều phân N. Trên lá xuất hiện các đốm đen, lá khô và rụng dần.

Bệnh khô cành: Trên cành có các đốm màu tím hoặc màu đỏ, rồi lan rộng dần. Bệnh làm cho cành bị khô.

Phòng trừ hai bệnh trên thường bằng cách tỉa bớt cành lá bị bệnh, phun thuốc Daconil 0,2%.

Bệnh gỉ sắt. Trên lá xuất hiện các đốm vàng nhạt, về sau lan rộng thành đốm kích thước, hình dạng khác nhau. Phòng trừ bệnh này bằng cách mùa đông thu hái lá bệnh đốt đi, mùa xuân khi cây nảy chồi phun thuốc Boócđô 1%.

***Câu 196. Cây hoa hồng thường bị sâu hại nào,
cách phòng trừ như thế nào ?***

Trả lời

Cây thường bị hơn 10 loài sâu hại, thường gặp nhất là: rệp sáp, rệp ống, nhện đỏ, bọ trĩ, ngài gai, ong ăn lá.

Rệp sáp. Loài sâu hại này thường hút nhựa, trên cây phủ lớp bột trắng.

Phương pháp phòng trừ chủ yếu là cắt bỏ lá bị hại; tăng cường quản lý nâng cao sức chống chịu sâu; trước lúc trồng chú ý khử trùng đất, làm sạch cỏ xung quanh cây; khi mua cây con phải kiểm tra có rệp sáp ký sinh không. Nếu phát hiện phải loại bỏ; có thể dùng Sumithion 0,2% để phun, mùa Đông phun hợp chất lưu huỳnh- với 3-5⁰Be, kỳ rệp nở phun Rogor 0,1%.

Rệp ổng: Loài này cũng gây hại cành lá, ngọn, hoa bằng hút nhựa, gây hại nặng có thể làm cây khô. Chất tiết có thể dẫn đến bệnh bồ hóng.

Phương pháp phòng trừ là chú ý tỉa cành, cắt bỏ các cành có trứng sâu; bảo vệ các loài thiên địch như ong kén rệp, ruồi ăn rệp, bọ rùa, chuồn cỏ.

Nhện đỏ và bọ trĩ: Nhện đỏ sinh sản rất nhanh, thường tụ tập ở mặt sau của lá, làm cho lá có đốm vàng và rụng. Bọ trĩ thường hút nhựa trong hoa làm cho hoa héo. **Phương pháp phòng trừ** là bắt giết và phun thuốc DDVP 0,1%, chú ý phun mặt sau lá.

Câu 197. Cây hoa tầm xuân có những đặc tính gì ?

Trả lời

Cây tầm xuân (*Rosa hybrida*) có nhiều gai còn gọi là hoa hồng có gai thuộc cây bụi mọc dày (Hình 48). Cây tầm xuân nguyên sản ở Trung Quốc. Thân cành màu nâu xám có nhiều lông cứng và gai ngược, lá kép lông chim gồm 5-9 loài nhỏ dài 2-5cm hình bầu dục, hoa



Hình 48. Hoa tầm xuân

đơn tính mọc chùm thường là màu tím, mùi thơm, đường

kính hoa 6-8cm, hoa nở vào tháng 4-5. Quả hình cầu dẹt màu đỏ gạch, cây cao có thể 1-2m. Tầm xuân có rất nhiều loài, hoa có nhiều màu: tím, đỏ, trắng.

Tầm xuân thuộc cây ưa sáng, chịu lạnh, ưa thông thoáng, mát mẻ, nhiệt độ thích hợp là 15-25°C. Tính thích ứng của tầm xuân rất mạnh, yêu cầu đất không nghiêm khắc, có thể mọc trong đất trung tính hoặc hơi chua, cây sinh trưởng tốt hơn, hoa nở nhiều hơn. Trước lúc trồng cần bón lót phân hữu cơ vào hố, về sau mỗi năm bón 4 đợt phân. Cây tầm xuân trồng chậu cứ 10 ngày tưới 1 lần phân hoai.

Cây tầm xuân không chịu úng, nói chung lúc trồng không tưới nước. Mùa khô chỉ tưới một ít nước. Cây trồng chậu 2-3 ngày tưới một lần.

Khi tầm xuân nở hoa phải kịp thời hái hoa, nếu không hái mỗi năm chỉ nở một lần, số lần hái càng nhiều hoa nở sẽ nhiều hơn.

Thường xuyên tỉa cành có thể làm cho cây sinh trưởng nhanh, hoa mọc nhiều. Tỉa cành nên tiến hành vào trước mùa hoa, hoặc thời kỳ ngủ nghỉ.

Câu 198. Những sâu bệnh hại trên cây tầm xuân, cách phòng trừ như thế nào ?

Trả lời

Cây tầm xuân thường bị các loại sâu bệnh hại: Bệnh gỉ sắt, bệnh mốc đen, bệnh phấn trắng, sâu ngài đêm, ong ăn lá, rệp sáp và nhện đỏ.

Bệnh gỉ sắt. Thường xuất hiện trên lá, hình thành các đốm đỏ, bệnh nặng có thể làm cho lá rụng, không ra hoa. Phòng trừ bệnh này bằng cách hái lá bệnh đốt đi, phun thuốc Boócđô 1% 10 ngày phun 1 lần.

Bệnh mốc đen phát sinh nghiêm trọng trong mùa mưa. Có thể dùng hợp chất lưu huỳnh với 3-5°Be phun vài lần để phòng trừ.

Ong đục thân. Gây hại thân cành, làm cho cành khô. Mùa đông cần kiểm tra rễ phát hiện lỗ đục, có thể dùng thuốc sữa DDVP nhỏ 1-2 giọt, rồi dùng bùn bịt lại. Nếu phát hiện thấy cành non bị hại cần phải kịp thời chặt bỏ.

Ngài đêm. Sau này gây hại lá, ăn cả hoa và nụ hoa. Dùng Dipterex 0,1% hoặc Sumithion 0,1% phun diệt.

Nhện đỏ. Gây hại lá làm cho lá rụng, cây chết khô, có thể dùng Dicofol 0,1% hoặc Tedion 0,1% để phòng trừ.

Câu 199. Trồng và quản lý cây thạch lựu như thế nào ?

Trả lời

Cây thạch lựu (*Punica granatum* Willd.) là cây ưa sáng, sợ ẩm, trồng thạch lựu phải chọn nơi cao ráo, ánh sáng đầy đủ, thoát nước và thông thoáng. Khi trồng chậu cũng cần chú ý để chậu nơi sáng. Đất chậu phải tơi xốp. Không nên tưới nhiều nước, kỳ ra hoa chỉ cần 2-3 ngày tưới 1 lần, mùa thu 5-7 ngày tưới 1 lần. Khi hoa nở không nên tưới vào hoa.

Cây thạch lựu thường ưa nhiều phân, dù trồng chậu hay trồng vườn đều phải bón lót bằng phân bò khô hoặc

có thể dùng phân gà vịt ủ hoai. Từ tháng 4 trở đi tốt nhất 15 ngày bón lót 1 lần phân hoai hoặc phân P cho đến khi quả chín (Hình 49).

Muốn thạch lựu sinh trưởng phát triển bình thường, ngoài việc chú ý đến các biện pháp quản lý ánh sáng, đất, nước, phân, còn phải chú ý đến tia thưa cành. Tỉa cành nên tiến hành vào mùa xuân và mùa hè, mỗi mùa tiến hành 1 lần. Cần chú ý đến sự phân bố đều cành nhánh trên cây.



Hình 49. Cây thạch lựu

Câu 200. Làm thế nào cho thạch lựu ra nhiều hoa, nhiều quả ?

Trả lời

Thạch lựu nhiều cành nhánh, nhiều lá, hoa tươi, kỳ hoa dài, đầu cành lại có quả trông rất đẹp, là một loại cây cảnh vừa xem hoa vừa xem quả. Nhưng có người trồng thạch lựu mấy năm vẫn không ra hoa, không kết quả, hoặc chỉ ra hoa mà không ra quả. Đó là vì nuôi trồng và bảo vệ không đúng cách. Trồng thạch lựu cần chú ý đến ánh sáng phải đủ, nước phân cung cấp hợp lý, tỉa cành vừa phải.

Thạch lựu là loài cây ưa sáng và nhiệt độ cao, nhưng không chịu úng nước cho nên cần chú ý độ ẩm đất. Mùa hè mỗi ngày tưới 1 lần, mùa thu 2 ngày tưới 1 lần. Trong kỳ hoa nở cần khống chế lượng nước tưới. Nếu đất chậu quá khô cần phải tưới ngay.

Thạch lựu ưa bón phân. Trong mùa sinh trưởng, mỗi tháng tưới 1 lần nước phân loãng, năm sau cần bón thúc, 10-15 ngày bón 1 lần. Thông thường dùng phân gà vịt và ruột cá ủ lên men rồi tưới. Trước khi ra nụ hoa cần bón nhiều P, để xúc tiến hoa nở, sau khi hoa nở lại bón P, K bằng dung dịch KH_2PO_4 1-2% để có lợi cho sự kết quả. Sau khi hình thành quả, nên tưới phân loãng. Thạch lựu trồng chậu không nên bón phân N quá nhiều, làm cho cành mọc dài, cây không ra hoa kết quả.

Trong thời kỳ sinh trưởng, thạch lựu có nhiều cành dài, yếu, cần phải tỉa bớt, bảo đảm tập trung dinh dưỡng vào cành khỏe, dáng cây đẹp. Nếu kỳ ra hoa không thấy hoa, cần áp dụng biện pháp thúc chồi hoa bằng cách tỉa cành hoặc vặt bỏ chồi ngọn, sau đó 1 tuần sẽ xuất hiện nụ hoa. Ngoài ra, cần tỉa bỏ bớt quả để thu được quả to.

Câu 201. Trồng và quản lý cây quất như thế nào ?

Trả lời

Quất (*Fortunella margarita* Swingle.) là loài cây bụi thường xanh, thuộc họ Vân hương, nguyên sản ở vùng Hoa Nam Trung Quốc, dùng quả tươi ngâm mật, thức uống; rễ, lá quả, hạt dùng làm thuốc. Tán cây tròn, cành dày, lá hình bầu dục, dày, màu xanh. Tháng 6 nở hoa

trắng, trong năm nở hoa 3-4 lần, tháng 11 quả chín, đến hết mùa đông vẫn không bị rụng. Vỏ quất ăn rất thơm, lá quất có thể pha trà, có tác dụng chữa viêm khí quản.

Quất ưa sáng, mọc nơi đất pha cát hơi xốp hơi chua, thoát nước, chịu rét khá. Cây quất trồng chậu đến tháng 4, chuyển ra ngoài, tia thưa mạnh, cắt bỏ cành yếu, sâu bệnh để tiết kiệm dinh dưỡng, thông thoáng gió kích thích mọc chồi mới.

Tháng 5 cách 10-12 ngày bón phân 1 lần. Tháng 6 bón phân, tưới nước và hái ngọn để tập trung cho cây ra quả. Trồng quất phải ý thức rằng làm sao có quả nhiều vào ngày Tết. Tháng 7-8 trước lúc ra hoa phải bón đủ phân tăng thêm lượng quả.

Trong mùa nhiều hoa, nước và phân nên giảm bớt, khi quả đã to thì không bón. Nếu cây sinh trưởng kém thì cần phải bón phân, chú ý không bón phân trực tiếp vào rễ.

Câu 202. Làm thế nào trồng quất trong chậu ra nhiều quả ?

Trả lời

Muốn mùa xuân quất trồng chậu nhiều quả, cần phải nắm vững mấy khâu mấu chốt sau:

(1) Tỉa thưa hợp lý. Sau mùa xuân nhiệt độ lên cao, quất mọc nhanh, phải tiến hành tỉa thưa, chọn 3-5 cành chính để lại, còn lại cần phải tỉa bớt. Sau đó theo tình hình khô hay yếu của cành chính, cắt bớt để lại 4-5 chồi khỏe. Khi cây mọc được 2 tháng cành mới mọc đồng loạt, để

không chế mọc quá nhanh lại tiến hành tỉa lần thứ hai. Về sau cành mới mọc 8-10 lá thì hái ngọn, cho đến kỳ ra hoa kết quả.

(2) Bón phân hợp lý và giảm tưới nước. Quất mọc trên đất pha cát tơi xốp, chua. Khi trồng chậu nên dùng 4 phần lá khô, 5 phần đất cát, 1 phần phân khô trộn đều làm đất nuôi. Sau khi tỉa cành phải bón 1 lần phân hữu cơ (phân người, phân xanh, phân cá...) sau đó cứ 10 ngày bón bổ sung 1 lần. Khi nhiệt độ thích hợp, nước phân đủ có lợi cho việc ra ngọn. Sau khi cành non bị hái, phải bón phân P (KH_2PO_4 , Ca_3PO_4), để xúc tiến hình thành hoa.

Không chế nước để xúc tiến phân hóa chồi hoa. Người ta thường nói: “hoa khô quả ẩm”. Nghĩa là trong thời kỳ phân hóa chồi hoa phải tưới ít nước, trước mùa nóng 10 ngày phải giảm dần lượng nước tưới, để phòng chồi mùa hè mọc quá nhanh, trước 5 ngày phải ngừng tưới, trải qua 3-4 ngày phơi nắng để lá non khô héo rũ xuống, đất chậu khô trắng. Nhưng để lá héo vừa, không nên để cây quá héo, sáng sớm, chiều tối nên tưới một ít.

Khi chồi chính chuẩn bị phình lên, xanh đến trắng, nghĩa là sự phân hóa chồi đỉnh đã hoàn thành, lúc này cần khôi phục việc tưới nước và bón ít phân, không lâu chúng sẽ ra hoa.

(3) Giữ hoa và quả. Khi nuôi trồng quất thường có hiện tượng rụng hoa, rụng quả. Nếu kỳ ra hoa bị mưa hoặc khi ra chồi phân bón không đủ và nắng nóng, có thể làm cho cây rụng hoa quả. Vì vậy phải chú ý quản lý trước và sau khi ra hoa, ngoài việc bón phân còn phải chú ý chiều tối

cần tưới nước giảm nhiệt độ, nếu phát hiện ra chồi là phải hái ngay.

Khi ra hoa phải để hoa thưa vừa phải, tiết kiệm dinh dưỡng. Sau khi hoa hình thành quả phun 0,3-0,4% nước giải hoặc 0,3% phân tổng hợp, như vậy mới bảo vệ được quả.

Khi đường kính quả non 1cm, còn phải tiến hành hái bớt quả, mỗi cành chỉ để 2-3 quả. Cùng trong nách lá có đến 2-3 quả non, chỉ để 1 quả, làm thế nào quả trên cây phân bố đều. Sau đó kịp thời cắt bỏ cành mùa thu, không để cho kết quả lần thứ 2, làm cho quả to đều cùng độ chín.

Để quả sau tiết lập đông chín vàng đúng Tết xuân, nếu quả chín sớm, có thể dùng biện pháp che bóng, tăng nước giải lên 0,4% để làm chậm quá trình chín quả; nếu quả chín muộn, mùa xuân không kịp vàng, thì định kỳ trước 25 ngày dùng thuốc kích thích IAA $1,5 \times 10^{-3}$ quét lên quả, hoặc phun Oreomycin 5×10^{-5} , hiệu quả rất rõ rệt.

Câu 203. Phòng trừ sâu bệnh hại quýt như thế nào ?

Trả lời

Cây quýt thường bị một số loài sâu bệnh hại sau: bệnh thối rễ, ngài đục lá, bướm phượng, nhện đỏ.

- **Bệnh thối rễ:** Thường gây ra do tích tụ nước, rễ bị thối cần chú ý thoát nước dưới đáy chậu, tăng cường quản lý, loại bỏ cây bệnh.

- **Ngài đục lá:** Phần lớn do sâu non đục dưới lá hình thành hiện tượng xoắn lá, phần đục bị khô.

Phương pháp phòng trừ là khi ngọn dài không quá 1cm, có thể phun chế phẩm vi khuẩn *Bacillus* pha loãng 100 lần, cũng có thể phun thuốc Rogor 0,1%.

- **Nhện đỏ:** Thường gây hại lá, chồi và quả quất, mạnh nhất là vào tháng 6-9. Trên lá xuất hiện nhiều chấm trắng.

Phương pháp phòng trừ là dùng hợp chất lưu huỳnh vôi 0,3% Be, hoặc Rogor 0,1% hoặc dùng Decis 0,1%, nửa tháng phun 1 lần, phun 3-4 lần.

- **Bướm phượng:** Sâu non gây hại lá.

Phòng trừ bằng cách, mùa đông bắt nhộng treo trên thân cây; mùa bị hại dùng Dipterex 0,1%.

Câu 204. Cây phật thủ có những đặc điểm gì ?

Trả lời

Phật thủ (*Casimiroa medica* Linn. var. *sarcodactylis* (Nooten) Swingle) thuộc họ Vân hương là loài cây gỗ thường xanh, cành có gai, lá đơn mọc lệch, hình bầu dục. Hoa mọc đơn ở nách lá, hoa nhỏ trắng, thơm. Quả hình tròn hoặc bầu dục có nếp nhăn, nứt ra dạng bàn tay phật nên gọi là phật thủ.

Phật thủ nguyên sản ở vùng Ấn Độ nhiệt đới châu Á. Nếu được tỉa cành, hái ngọn, chăm sóc phật thủ sẽ thành một loại quả cảnh xanh, đẹp.

Cây phật thủ yêu cầu nhiệt độ khá cao, ánh sáng đầy đủ, thông gió, đất hơi chua pha cát nhiều mùn.

Câu 205. Trồng, quản lý và bảo vệ phật thủ như thế nào ?

Trả lời

Trồng và quản lý phật thủ phải dựa vào đặc tính của chúng. Yêu cầu cụ thể là:

- Phật thủ không chịu rét. Nhiệt độ thích hợp là 22-26°C.
- Lượng nước tưới phải căn cứ vào mùa, khi nhiệt độ thấp 3-4 ngày tưới 1 lần. Mùa hè nhiệt độ cao, lượng nước bốc hơi nhiều, mỗi ngày tưới 1 lần, không tưới nước vào buổi trưa, cần chú ý tưới mặt đất để giảm nhiệt độ, mùa mưa phải cần chú ý thoát nước. Khi không khí khô có thể tưới vào chậu và khu vực xung quanh, để giữ ẩm.
- Phật thủ ưa sáng, nên phải để dưới ánh sáng trực xạ.
- Phật thủ ưa đất chua pH 5,5-6,5. Những vùng đất chua có thể trộn thêm xỉ lò, tưới nước để giảm thành phần kiềm. Ngoài ra còn có thể tưới thêm FeSO_4 để thay đổi trị số pH của đất.

Phật thủ dễ bị rụng lá, nếu số lá rụng hơn một nửa, sẽ gây ảnh hưởng rõ rệt đến tác dụng quang hợp, ảnh hưởng đến ra hoa kết quả, giữ được lá là giữ được quả. Biện pháp giữ lá là phải kịp thời tỉa bớt chồi ngọn; chồi mùa thu chỉ để lại một ít ngọn để năm sau cho quả, còn

lại phải cắt hết. Vào mùa đông cây phật thủ không ưa nhiệt độ quá cao, không nên để gió lạnh thổi vào cây. Mùa đông phải khống chế lượng tưới nước, giữ cho chậu ẩm vừa, nếu phát hiện đất chậu khô nên chia ra nhiều lần tưới lượng tưới ít, không nên tưới quá đẫm nước.

Câu 206. Sau khi phật thủ ra hoa nên để quả vào tháng nào ?

Trả lời

Hàng năm tháng 3 phật thủ bắt đầu ra hoa, đậu quả vào mùa thu. Nói chung tháng 3-4 phật thủ ra hoa đực, rất ít quả, nếu để lấy quả đợt này, quả sẽ kém, méo mó. Hoa tháng 5 mặc dù nhiều nhưng vẫn là hoa đực, tỷ lệ cho quả không cao, quả nhỏ, chín sớm dễ rụng; tháng 6-7 hoa thưa, nhưng hoa cái nhiều, tỷ lệ cho quả cao, phật thủ to, bóng, màu đẹp. Trước lập thu hoa không nhiều nhưng tỷ lệ hoa cao, quả to. Sau lập thu do thời gian sinh trưởng dài, dáng quả xấu.

Từ đó ta có thể thấy thời kỳ giữ hoa lấy quả nên vào tháng 6 đến lập thu là tốt nhất.

Câu 207. Nhân giống và phòng trừ sâu bệnh cho phật thủ như thế nào ?

Trả lời

* **Nhân giống phật thủ** bằng cách: ghép dựa, ghép cắt, giâm cành và chiết cành.

- *Ghép dựa*: Chọn cây con quýt hồi mọc từ hạt 2-3 năm làm gốc ghép (phải chuyển trước vào chậu), chọn cành 1-2 năm của cây phật thủ là cành ghép, tháng 4-5 tiến hành ghép. Trước lúc ghép cắt thân gốc ghép, chỉ để cao 10-15cm, đưa cây gốc ghép vào chỗ thích hợp và sát cành phật thủ, dùng dao ghép cắt vát gốc ghép, bên dài cắt thành hình thuôn, bên ngắn cắt thành hình vó ngựa, sau đó cắt cành ghép một miếng độ lớn bằng bên dài của gốc ghép sâu vào đến phần gỗ, nhớ không nên cắt đứt vỏ tầng trên, chỉ bỏ phần gỗ, để vỏ có thể phủ lên miệng ngắn hình vó ngựa của gốc ghép.

Lúc ghép dựa miệng cắt cành ghép sát vào gốc ghép, để hai bên tượng tầng sát khít nhau rồi dùng dây mềm buộc chặt, bên ngoài buộc 1 lớp mỏng polyetylen để giữ ẩm, sau 40-50 ngày, vết thương lành. Sau đó cắt cành ghép rời khỏi cây, để nơi râm 1 tuần, chú ý tưới ít nước. Phương pháp này còn gọi là ghép phủ vỏ.

- *Chiết cành*. Vào tháng 5-7 khi nhiệt độ không khí cao, chọn cành cao, dưới cành cắt một nhát sâu đến tủy, dùng tấm thảm bao cuốn thành ống, dùng dây buộc phía dưới, phía trên ống cho đất nuôi dưỡng, mỗi ngày tưới 1 ít nước để giữ ẩm, sau 1 tháng sẽ ra rễ và cây sống.

* ***Sâu bệnh thường thấy trên cây phật thủ là***: Rệp ống, rệp sáp, bệnh bồ hóng.

- *Rệp ống* gây hại chủ yếu là cành lá non, sau khi bị hại cành lá xoắn lại, ảnh hưởng đến sự ra hoa kết quả.

Phương pháp phòng trừ là khi mới phát sinh dùng que cao diệt; kỳ phát sinh dùng thuốc Rogor 0,1% hoặc DDVP

0,1% để phun, số lần phun cần tùy theo tính hình phát sinh rệp ống.

- *Rệp sáp và bệnh bồ hóng*. Phần triệu chứng và phương pháp phòng trừ có thể tham khảo các loài cây khác.

Câu 208. Trồng và nhân giống cây trúc phật như thế nào ?

Trả lời

Trúc phật (*Bambusa vulgaris* Schrader ex H.Wendl.) còn gọi là trúc bụng phật, là đặc sản của tỉnh Quảng Đông, là cây trồng chậu cảnh rất tốt.

Trúc phật có cành lá xum xuê; ưa ẩm, ưa ẩm, ưa sáng, không chịu hạn, không chịu rét, mọc trên đất pha cát tơi xốp nhiều dinh dưỡng. Trúc phật cần nuôi trong chậu nông 5cm, chậu thành hình vuông hoặc hình bầu dục là tốt nhất. Trong chậu có thể bỏ thêm ít hạt sỏi, đá nhọn để tăng vẻ đẹp tự nhiên (Hình 50). Tùy theo mùa



Hình 50. Trúc phật

sinh trưởng mà tiến hành trồng cây trúc phật. Khi trồng chỉ cần 3-5 đốt, cần có nhánh roi tre. Sau khi trồng đưa vào nơi râm, ẩm để nuôi, nửa tháng sau đó chuyển ra

ngoài sáng. Lúc bình thường phải chú ý giữ ẩm, nhưng không quá ẩm và quá khô, phun nước lên lá. Sau khi măng mọc, cần khống chế độ cao, có thể dùng nước để khống chế, sau khi đợt lá tre ra lại tưới nước. Khống chế vài ba lần như vậy cây trúc sẽ mọc chậm. Lúc này tuy trúc cần phân, nhưng không nên bón nhiều, chỉ khi măng mọc bón 1 lần phân chuồng hoai, cuối thu bón 1 lần phân gà hoai và không nên bón nhiều.

Trúc phật mọc tốt thường vào mùa xuân và mùa thu mọc măng ra cây mới. Những măng mọc mùa xuân thường cho ta các đốt trúc không phình to, đốt dài, nên loại bỏ. Do tầng đất trồng trúc phật mỏng, ít dinh dưỡng nên không nhân giống bằng cách tách cây. Nhưng có thể lợi dụng tách cây hoặc giâm hom đối với những cây mọc mùa thu. Cách làm như sau: Trong mùa mưa phun chọn cành non có chồi nách 3-5 đốt và một ít lá, dùng thuốc kích thích NAA 5×10^{-4} ngâm gốc 10 phút, rồi dùng cỏ phủ lên, phun nước giữ ẩm. Sau 20 ngày có thể nảy chồi và đem giâm vào đất. Khi chồi mới mọc cần phun ít nước, chú ý bón phân, sau khi ra 2 đợt măng mới đem trồng. Nếu ra rễ đem trồng cần chú ý để nơi bóng râm, sau nửa tháng mới đưa ra ngoài sáng.

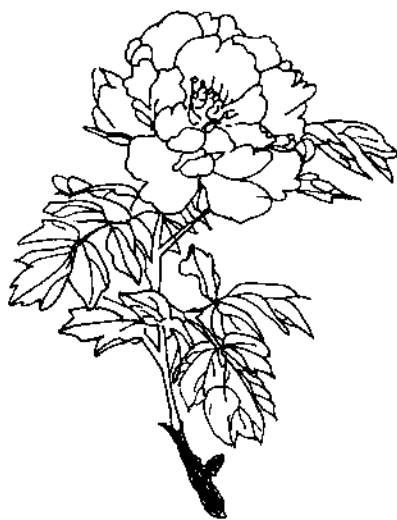
Câu 209. Trồng cây hoa mẫu đơn như thế nào ?

Trả lời

Cây hoa mẫu đơn có màu sắc sỡ, lá xanh thể hiện sự quý phái, có mùi thơm thanh nhã nên người ta gọi hoa mẫu đơn là “quốc sắc thiên hương” (Hình 51).

Mẫu đơn là loài cây bụi rụng lá rễ sâu, ưa sáng chịu rét, ưa mọc nơi mát mẻ sợ nóng nực, thích nghi với đất pha cát tơi xốp thoát nước, nhiều mùn. Nơi ẩm ướt cây dễ bị thối rễ.

Mẫu đơn có rất nhiều loài căn cứ vào màu sắc mà chia ra trắng, vàng, hồng, đỏ, tím, xanh, đen, lam...dựa vào hình dạng mà chia ra đơn tràng, trùng nửa tràng, tràng kép; dựa vào thời gian hoa nở mà chia ra hoa nở sớm, hoa nở vừa, hoa nở muộn.



Hình 51. Hoa mẫu đơn

Mẫu đơn có thể nhân giống bằng gieo hạt. Tách, ghép, nhưng dùng phương pháp gieo hạt sau 4-5 năm mới ra hoa, phương pháp ghép cây đòi hỏi kỹ thuật cao, nên người ta thường dùng phương pháp tách cây.

Thời gian trồng tốt nhất là vào tháng 10, chọn luống đất cao, tầng đất dày, tơi xốp, thoát nước, xới đất làm sạch cỏ, rắc phân lợn, bột xương, tro bếp làm phân bón lót; xung quanh đào rãnh thoát nước sâu 30-40cm.

Khi tách cây ta thường chọn cây sống 4-5 năm. Trước hết đào tất cả cây lên, bỏ vào nơi râm mát 1 ngày, dùng dao cắt các chồi, mỗi cây cắt 3-5 chồi. Sau đó cắt rễ

to, bôi sunfat đồng 1%, để nơi râm mát 1-2 ngày mới trồng. Lúc trồng đào hố sâu 20-30cm, không nên vượt quá độ sâu của rễ cây củ. Khi trồng cần chú ý để rễ trải rộng, phân bố đều trong hố. Sau khi trồng nén đất nhẹ, sau đó 1 tháng không tưới nước, càng không nên tưới phân. Trời rét xung quanh gốc phủ 1 lớp phân chuồng.

Sau 1-2 tháng nếu trời khô không mưa có thể tưới ít nước, nhưng cần chú ý: mẫu đơn sợ nước, chỉ làm cho đất không khô quá là được. Nếu gặp mưa nhiều cần phải đào rãnh thoát nước.

Cây hoa mẫu đơn cần phân. Cần phải năm vừng mấy đợt tưới nước phân: đợt thứ nhất vào thời kỳ nảy chồi xuân; đợt thứ hai trước khi ra hoa 1 tháng; đợt thứ ba sau khi ra hoa tưới trong vòng nửa tháng, lượng bón lúc này phải nhiều và tùy theo khả năng hoa tốt hay xấu; Ba đợt đầu cần bón phân N,P,K; đợt thứ tư vào mùa đông có thể bón phân hữu cơ để cải thiện kết cấu đất.

Mùa xuân ấm áp cần xới đất làm cỏ, không nên cuốc sâu, tránh gây vết thương rễ và sau mỗi lần mưa phải xới đất, nhổ cỏ. Mẫu đơn không chịu nhiệt độ cao, mùa hè cần có biện pháp giảm nhiệt độ bằng cách làm mái che, buổi tối dỡ ra. Như vậy mới để phòng rụng lá. Sau khi tách cây 2 năm đến tháng 2 năm sau phải kiểm tra chồi gốc, chỉ để 5-6 chồi phân bố đều, chồi còn lại cần bóc đi.

Muốn trồng cây mẫu đơn vào chậu ta cần chọn chậu sành có kích thước 30cm, sâu 60-70cm. Mùa trồng chậu là tháng 9-10. Cần chọn giống cây có màu đỏ, hồng.

***Câu 210. Trồng cây hoa mẫu đơn vào chậu
và phòng trừ sâu bệnh như thế nào ?***

Trả lời

Khi trồng vào chậu, đáy chậu có thể bỏ thêm cát thô và sỏi, phủ dày 3-5cm. Đất chậu nên dùng đất vàng pha cát trộn phân, hoặc dùng đất vườn trộn phân hoai và cát theo tỷ lệ 1:1:1.

Khi đưa cây vào chậu cần chú ý rải đều rễ, phủ đất làm cho đất tiếp xúc rễ. Sau đó tưới ẩm nước, để nơi râm mát, mấy ngày sau chuyển ra nơi có ánh nắng. Thời kỳ này không nên bón phân. Sau nửa năm bón phân gà hoai với nước tỷ lệ 20-30%.

Trong thời kỳ sinh trưởng cần thường xuyên xới xáo, cách nửa tháng tưới 1 lần phân tổng hợp. Cây mẫu đơn trồng chậu năm đầu tiên thường không nở hoa đẹp, nhưng 1-2 năm sau ra hoa liên tục.

Hoa thường nở vào tháng 4, trước khi ra hoa tưới 1-2 lần phân, sau khi hoa nở nửa tháng bón thúc 1-2 lần, có thể bón 1 lần bã tương (mỗi chậu 40-50g) sẽ có lợi cho phân hóa chồi hoa.

Tưới nước là khâu thành công hay thất bại của mẫu đơn trồng chậu. Vào mùa xuân tưới 1 lần nước phân, sau đó tưới ẩm nước, khi nước hơi khô tiến hành xới đất. Về sau cần căn cứ thời tiết, đất chậu mà tưới đúng lúc, đúng lượng, thường xuyên bảo đảm đất ẩm vừa, không nên để úng nước.

Khi mẫu đơn ra hoa cần che bóng hoặc tạm mang vào phòng, tránh ánh sáng trực xạ. Để bảo đảm hoa tươi có thể phun lên lá dung dịch KH_2PO_4 0,5-1% 2-3 lần. Sau khi hoa tàn tiến hành tỉa cành, cắt bỏ cành hoa tàn không để ra quả chỉ để 1-2 chồi cho hoa nở năm sau.

Cây mẫu đơn thường có một số loài bệnh hại như bệnh đốm nâu, có thể phun thuốc Boocđô 1% 2-3 lần, bệnh thối rễ, cần cắt bỏ cây bệnh và đốt đi để phòng bệnh lây lan.

Một số loài sâu hại trên cây mẫu đơn là rệp sáp dùng thuốc Rogor 0,1% hoặc hợp chất lưu huỳnh vôi quét lên thân cành.

Câu 211. Cây hải đường có đặc tính gì ? Nhân giống và trồng thế nào ?

Trả lời

Cây hoa hải đường (*Malus spectabilis* Borkh.) thuộc họ Táo vì khác với cây thu hải đường tứ quý (*Begonia semperflorens* Link. et Otto), hải đường củ, thu hải đường vằn (*Bergonia masoniana*) thuộc họ Thu hải đường nêu trên. Hải đường là cây bụi rụng lá.

Nguyên sản ở vùng sông Trường Giang, cây cao 0,5-2m, cành nhánh dày, vỏ màu nâu tím có gai. Lá hình trứng hoặc bầu dục, mép có răng cưa. Hoa màu đỏ, xanh hoặc trắng nhạt. Hoa đơn tràng hoặc tràng kép, hoa nở vào tháng 3-4 (Hình 52).

Hoa hải đường ưa sáng, chịu rét, yêu cầu về môi trường không nghiêm khắc, thích nghi với đất pha cát thoát nước tầng đất dày, tưới nước vừa phải. Tháng 10 đến mùa xuân năm sau không cần tưới nước hoặc ít tưới. Bón phân khi hoa nở 1-2 lần, sau mùa thu bón thêm phân hữu cơ để tăng lượng hoa năm sau.



Hình 52. Hoa hải đường

Nhân giống cây hoa hải đường bằng cách tách cây, chiết cành và giâm cành.

- Tách cây vào mùa xuân và mùa thu. Đào cây mẹ lên, căn cứ vào độ dài rễ cắt mỗi cây 1 thân, sau đó đem trồng và tưới nước, để nơi râm mát nuôi.
- Chiết cành vào tháng 3 và tháng 9. Chọn cành nén đất dùng sợi thép hình chữ “U” buộc cố định, rồi phủ đất dày 8-10cm, nén chặt. Sau 45 ngày mọc rễ sau 2 tháng cắt tách khỏi cây mẹ.
- Giâm cành tiến hành trong 3 mùa xuân, hè, thu, chọn cành khỏe mọc 2 năm, cắt đoạn 14-18cm, cắt bớt lá dưới, sau đó cắm vào luống sâu một nửa cành, tưới đủ nước, giữ ẩm, sau 1 tháng mọc rễ và đem trồng vào vườn hoặc chậu.

Câu 212. Cây hoa ngọc lan có những đặc tính gì ?

Trả lời:

Cây hoa ngọc lan (*Magnolia denudata* Desr.) còn gọi là cây mộc lan, là một loài hoa quý, nguyên sản ở lưu vực Trường Giang Trung Quốc.

Hoa ngọc lan màu trắng tựa ngọc, thơm như hoa lan, cao vượt quá 10m, tán cây hình trứng, lá hình trứng dài, mặt nhẵn. Hoa mọc ở đỉnh, đường kính hoa 10-15cm, đài hoa 9 cánh, hình chuông. Quả hình ống, màu nâu, chín nở ra hạt màu đỏ. Tháng 3 hoa nở, tháng 6-7 quả chín. Cây hoa ngọc lan ưa sáng, chịu rét, ưa đất pha cát hơi chua, thoát nước, nhiều mùn.

Những vùng nhiệt độ cao tháng 12 đến tháng 1 năm sau có thể ra hoa. Cây hoa ngọc lan có tính chịu khí độc, nếu trồng trong các nhà máy bị ô nhiễm khí SO₂ và Cl, cây ngọc lan có thể chống chịu và hấp thu khí độc có lưu huỳnh.

Ngọc lan là loài cây cảnh xem hoa vào mùa xuân. Khi trồng cần chú ý không nên trồng quá sớm hoặc quá muộn, trước khi cây nảy chồi 10 ngày hoặc khi hoa tàn là phải trồng ngay. Khi trồng cần chú ý không làm tổn thương bộ rễ. Trước khi trồng cần đào hố bỏ phân chuồng hoai. Sau khi trồng cần nén chặt đất, tưới nước.

Cây ngọc lan cần phân, nhưng không nhiều, trong mùa sinh trưởng chỉ cần bón 2 lần là vừa. Lần đầu vào tháng 5-6, lần sau vào mùa xuân năm sau. Ngọc lan không ưa nhiều nước, mùa sinh trưởng chỉ cần đất hơi

ấm, mùa thu ít tưới, mùa đông không tưới nước, nếu đất quá khô chỉ tưới 1 lần. Khả năng thành sẹo của ngọc lan rất kém, nên không nên tia cành, chỉ cần chặt bỏ cành khô, bị sâu bệnh. Ngoài ra sau khi hoa tàn nếu không cần thu hái hạt thì cắt cả cành hoa lẫn cành quả, để tránh tiêu hao dinh dưỡng, ảnh hưởng đến mùa hoa năm sau.

Câu 213. Nuôi trồng và nhân giống cây hoa ngọc lan bằng cách nào ?

Trả lời

Nhân giống cây hoa ngọc lan thường bằng 2 cách: ghép và chiết cành.

Ghép cây: thường bằng ghép dựa và ghép cắt.

- Ghép dựa được tiến hành vào tháng 4-7. Chỗ ghép cách mặt đất 70cm, sau khi buộc chặt cần đắp bùn rồi lấy lá chuối bọc ngoài, tránh nước rửa trôi, sau 60 ngày có thể cắt rời.

- Ghép cắt thường được tiến hành vào tháng 9, chọn một cành ngọc lan khỏe làm cành ghép, cắt 1 đoạn dài 7-9cm, cắt bỏ hết lá dưới, cắt vát dài 1cm phía sau dưới chồi ghép, cắt sâu 1/3 phần gỗ, mặt nghiêng dài 2cm, sau đó lại cắt mặt sau 0,8cm.

Trên gốc ghép cắt ngang với chiều cao 4-5cm, bỏ một đoạn sâu 3cm, sau đó cắm cành ghép vào, áp sát phần tượng tầng, rồi lấy giấy buộc chặt và lấp đất lại, giữ ẩm. Mùa xuân năm sau dỡ đất ra và chăm sóc, chỉ để 4-5 chồi, 2-3 năm sau cây sẽ cho hoa.

Chiết cành: Thường chọn cành chiết bình thường và cành chiết cao.

- Cành chiết bình thường được tiến hành vào tháng 2-3, gốc cành chiết cắt sâu 1/2 và vát ra ngoài, ở giữa cài một mảnh ngói tiếp đó đổ đất vào; dùng một sợi thép to hình chữ U gắn vào để cố định, sau đó đắp đất, chờ nảy chồi rễ có thể cắt đem trồng.

- Cành chiết cao, chọn một cành non khỏe mạnh (đường kính 1,5-2 cm, phía dưới cắt đứt sau đó dùng ống tre, bịt phía dưới và đổ đất vào, bên ngoài dùng dây buộc chặt, thường xuyên tưới nước, giữ ẩm tháng 5 năm sau có thể ra rễ và đem trồng.

Câu 214. Cây ngọc lan thường gặp sâu hại nào, phòng trừ như thế nào ?

Trả lời

Sâu hại thường gặp là ve sáp, rệp sáp, nhện đỏ.

Ve sáp thường hút nhựa cây và hoa làm cho cành khô. Phương pháp phòng trừ là vào mùa hè, ban đêm dùng lửa đốt. Từ tháng 4 đến tháng 8 kịp thời phát hiện các cành trướng và cắt bỏ.

Rệp sáp hút nhựa cây và cuống hoa làm cho hoa và lá biến thành màu đen. Cách phòng trừ là cạo hết rệp, phun thuốc rogor 0,1%, cách 4-5 ngày phun một lần.

Nhện đỏ: Có thể tham khảo phòng trừ sâu ở các loài cây khác.

Câu 215. Nuôi trồng, quản lý cây trúc đào như thế nào ?

Trả lời

Cây trúc đào (*Nerium indicum* Mill.) còn gọi là đào lá liễu thuộc họ Trúc đào, nguyên sản ở Iran và Ấn Độ thuộc cây gỗ nhỏ thường xanh, cây trồng chậu cao 60-80cm, cây trồng vườn cao trên 3m. Hàng năm ra hoa vào cuối tháng 5, thời kỳ ra hoa dài cho đến tháng 10. Hoa màu đỏ, màu hồng, màu vàng, màu trắng... Hoa có tràng kép, có mùi thơm. Hàng năm mùa ra hoa cùng với lá xanh, trông rất đẹp (Hình 53).



Hình 53. Hoa trúc đào

Trúc đào có tác dụng bảo vệ môi trường, làm sạch không khí có khả năng hấp thu khí Cl, HF và SO₂.

Trúc đào cần phân bón, sợ úng nước, ưa sáng, địa thế cao, thoát nước. Dù trồng chậu hay trồng ngoài vườn trước lúc trồng phải bón lót phân, trước khi ra hoa nửa tháng bón thúc một lần bằng nước phân hoai, mùa xuân và mùa thu cách 3-5 ngày tưới một lần nước, mùa hè mỗi ngày tưới một lần và chú ý tưới lên lá cây.

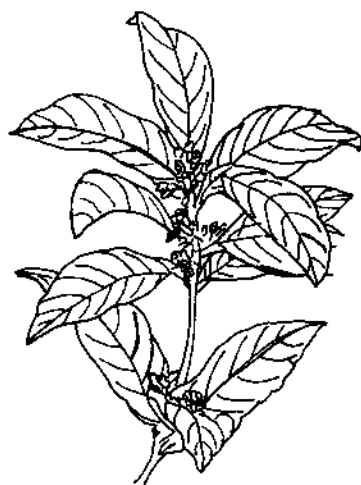
Mùa mưa phải thoát nước, cần tiến hành tỉa cành, trên một đốt để 3 cành mới tỉa. Sau khi trúc đào trồng

chậu, tỉa thưa lần thứ nhất phải tùy theo ý thích của mỗi người. Khi cành mới mọc được 4-6cm chọn một cành to, cắt bỏ các cành khác, đồng thời phải tăng cường tưới nước phân. Tỉa cành lần thứ 2 thường vào tháng 7, mỗi một cành bên chỉ để 10-15cm, trên cành bên lại chọn 3 cành nhỏ. Sau khi tỉa cành, mùa hè có thể trồng, mùa thu có thể đưa vào chậu, năm thứ 2 sẽ ra hoa.

Câu 216. Cây hoa quế có những đặc điểm gì ?

Trả lời

Cây hoa quế (*Osmanthus fragrans* Lour.) (Hình 54) thuộc họ Ôliu (khác với cây quế ta thường trồng để lấy vỏ, thuộc họ Long não) nguyên sản ở các tỉnh thuộc Tây Nam Trung Quốc, hiện nay trồng nhiều ở các tỉnh phía Nam Trường Giang. Hoa quế có rất nhiều loài như nguyệt quế, đan quế, ngân quế, quế tứ quý, thu quế, đan hương quế, là một loại cây gỗ thường xanh, cao 2-10m, lá mọc đối, hoa mọc ở nách lá hoặc đỉnh, hoa tự hình tán, hoa nhỏ màu trắng vàng, mùi thơm nồng, mùa hoa vào tháng 9-10. Cây hoa quế thường được trồng ở các đình chùa, gần đây người ta đã trồng chậu.



Hình 54. Hoa quế

Câu 217. Trồng, quản lý cây hoa quế thế nào ?

Trả lời

Tính thích ứng của hoa quế mạnh, yêu cầu đất không nghiêm khắc, nhưng vẫn phải là đất nhiều mùn, phân ngựa (hoặc phân chuồng hoai) và một ít cát. Đất chậu trồng cây hoa quế đến năm thứ hai phải thay chậu, thường dùng chậu sành. Khi thay chậu, đào cây lên cần tránh gây vết thương. Sau khi trồng phải lấp chậu, rồi tưới một lần nước, đến tiết sương giáng chuyển cây vào nhà giữ ấm, không nên tưới nhiều nước, 4-5 ngày tưới 1 lần. Đến tháng 5 chuyển cây ra ngoài sáng, không cần che bóng nhưng phải tưới nhiều nước, mỗi ngày tưới 2 lần. Mỗi tuần tưới nước phân 1 lần, tưới ít phân N, tăng lượng P, K, để đảm bảo phân hóa chồi hoa. Trước và sau khi ra hoa 2 tuần có thể bón phân khô (bã tương hoặc bột cá) 50-100g. Sau tháng 9-10 nước và phân đều phải giảm.

Câu 218. Nhân giống cây hoa quế bằng gieo hạt và tách cây như thế nào ?

Trả lời

- Phương pháp gieo hạt: Cần chọn cây mẹ và cây bố khỏe mạnh để lai và thu được hạt giống tốt. Cách làm cụ thể như sau: Sau kỳ ra quả của cây hoa quế, tăng độ chiếu sáng, bón phân P, K, làm cho hạt giống mập. Sau khi hạt chín, xát kỹ vỏ hạt, rửa sạch và đem cất trữ.

Thời gian gieo hạt vào tháng 5, nhiệt độ không khí khoảng 25°C, ngâm vào nước ấm 1 ngày, chọn đất tơi xốp,

xới đất phơi ải, phun 1 lần thuốc trừ sâu Rogor hoặc Dipterex để diệt trứng và sâu non trong đất, làm luống cao khoảng 10cm. Sau khi gieo hạt phủ lên 1 lớp cát, phun nước, phủ rơm rạ.

Khi hạt nảy mầm mọc cây cần dỡ rơm rạ và chú ý tưới nước, bón phân bảo đảm cho cây sống. Năm thứ hai trước khi chuyển cây lại tưới thêm một ít phân tổng hợp.

- Phương pháp tách cây: Tách cây được tiến hành sau khi hoa nở, vào tháng 10. Trước khi tách cây 2-3 tháng phải tìm cây con có rễ bên, có cây mẹ và cây con liền nhau và tiến hành cắt một nửa để bộ rễ phát triển. Khi cắt tốt nhất là để cây con gần với một ít bùn, khi lấy ra đem trồng ngay. Sau khi trồng phải chú ý tưới nước.

Cần chú ý nắm vững yêu cầu về nhiệt độ và độ ẩm. Trước hết phải khống chế độ ẩm, mỗi ngày phun nước 2-3 lần. Qua 20-30 ngày cây dần dần thích ứng với môi trường mới, bộ rễ hấp thu nước và chất dinh dưỡng.

Câu 219. Giâm cành và chiết cành cây hoa quế như thế nào ?

Trả lời

Phương pháp giâm cành:

Thao tác giâm cành đơn giản, tiết kiệm thời gian, lượng nhân giống nhiều, thích hợp với trồng cây cảnh gia đình. Vấn đề mấu chốt của giâm cành là chọn cành. Trước hết phải chọn cây mẹ có nhiều cành khỏe, vào mùa thu sau khi hoa tàn phải tăng cường tia cành và mùa

đồng phải bón đủ phân, đến mùa xuân 2-3 tuần tưới một lần phân. Vào tháng 6-8 có thể cắt cành và để giâm. Tiếp đó đến tháng 9-11 lại cắt tiếp. Khi chọn cành không chọn cành quá dài. Cành giâm dài 8-12cm, cắt ngọn để khoảng 2 lá nhỏ, cắt xong giâm ngay, cắm vào đất sâu khoảng 2/5 chiều dài của cành, sau đó nén đất và tưới một lần nước.

Sau khi giâm một tháng phải chú ý che bóng, tốt nhất làm mái che cao 2 m, rộng 60-70 cm hướng che về phía Tây Nam, khi thời tiết khô mỗi ngày phun nước 1-2 lần. Sau 3 tháng có thể mọc rễ và chuyển đi trồng. Khi trồng trong vòng 2-3 tuần phải che bóng, phun Sunfat đồng 1% và 0,5% nước giải.

Phương pháp chiết cành:

Nhân giống bằng chiết cành có thể chia ra: chiết trên cao và chiết dưới đất.

Chiết trên cao có thể tiến hành trong 4 mùa nhưng tốt nhất vào mùa xuân, nhiệt độ 20-25°C, cần chọn cây mẹ có cành 2-3 năm, bóc vòng vỏ dài 2cm, đắp đất, bọc ống tre rồi tưới nước, sau 1 tháng vết thương lành, sau 3 tháng thì mọc rễ mới, đến tháng 10 rễ dài 3-5cm có thể cắt, tách cây mẹ và cắt đứt ống tre và đem trồng vào chậu.

Chiết cành mặt đất tiến hành vào tháng 4-6 hoặc tháng 8-9. Chọn cành sát mặt đất, nén sát xuống, cắt vỏ cành 1-2 cm, đắp đất cao 7-8 cm nén chặt, tưới nước cho đất ẩm, sau 3 tháng thì mọc rễ, mùa xuân năm sau cắt rời cây mẹ rồi đem trồng.

Nếu trồng chậu thì có thể đem cành sát vào chậu, để cố định và chiết cành theo phương pháp chiết cành mặt đất, sau khi ra rễ cắt rời cây.

Câu 220. Ghép cành cây hoa quế như thế nào ?

Trả lời

Người ta thường ghép cành cây hoa quế bằng phương pháp ghép dựa: Dùng cây trinh nữ làm gốc ghép, cành ghép có thể chọn cành mọc 2 năm, đường kính 0,7-0,8cm, kích thước của gốc ghép cũng tương đương. Khi ghép đặt gốc ghép và cành ghép sát nhau và có độ cao bằng nhau, mỗi bên cắt vát dài 3-4cm sâu đến phần gỗ, ép dựa vào nhau sau đó dùng dây thừng buộc lại bọc túi nilon để giữ ẩm.

Sau khi ghép khoảng 2 tháng vết thương sẽ lành và ra rễ mới. Khi rễ mới mọc được 2-3cm thì cắt rời cây mẹ để vào nơi khô mát và tưới ẩm, năm đó sẽ ra hoa.

Hoa quế thường bị các bệnh đốm nâu, khô lá, đốm than và các loài sâu như rệp sáp, nhện đỏ. Phương pháp phòng trừ tham khảo phần phòng trừ các loài cây khác.

Câu 221. Cây hoa tử vi có những đặc tính gì ?

Trả lời

Cây hoa tử vi (*Lagerstroemia indica* L.) thuộc họ cây rau Thiên葵 (Lythraceae) (cây tử vi thuộc họ hoa Hồng [(Rosaceae) ND] là loài cây bụi hoặc gỗ nhỏ, nguyên sản ở Nam Trung Quốc. Thân màu xanh xám, nhẵn, cành

uốn, cành non có cánh. Lá hình trứng, mọc đơn lệch, màu xanh, cuống lá ngắn. Hoa mọc đỉnh, có các màu tím, đỏ, hồng, trắng. Mỗi cành hoa có thể có 50-60 bông và hoa nở vào tháng 6-9. Thời kỳ hoa kéo dài 100 ngày. Quả hình bầu dục, hạt có cánh. Những loài thường thấy như: tử vi, ngân vi và thụy vi. Loài cây này nếu dùng tay sờ nhẹ vào thân cây cả cây sẽ rung rung nên còn được gọi là cây “sợ ngứa”.

Cây tử vi có nhiều màu hoa, mùa hoa dài, dễ trồng, nên nó là một trong những loài hoa cảnh ở các đình chùa và các công trình kiến trúc.

Lá cây tử vi nhỏ, nhiều cành. Tử vi còn là một loài cây lục hóa đô thị, bảo vệ môi trường rất lý tưởng (Hình 55). Tử vi là loại cây ưa sáng, ưa ẩm, chịu rét, không chịu khô hạn, sợ úng nước; yêu cầu đất đai không nghiêm khắc lắm, chỉ cần nơi thoát nước có chất vôi là có thể mọc tốt. Vì vậy có thể trồng khắp nơi.

Trong mùa sinh trưởng, có thể bón 200-400g $(\text{NH}_4)_2\text{SO}_4$ và thêm một ít nước cho một cây nhưng



Hình 55. Hoa tử vi

bón xa bộ rễ, có thể xúc tiến mọc cành, hoa càng tươi. Mùa đông cần tỉa cành chính cho mọc cành bên, sẽ tiết kiệm dinh dưỡng, hoa sẽ nhiều hơn.

Câu 222. Nhân giống, chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh cho cây hoa tử vi như thế nào ?

Trả lời

Cây tử vi thường được nhân giống bằng gieo hạt và giâm cành.

- *Gieo hạt.* Khi hạt chín vào tháng 10, thu hái phơi khô, cất vào túi giấy, đến tháng 3 năm sau ngâm vào nước ấm 40-50°C 2-3 ngày. Gieo vào luống, rạch rãnh cách nhau 20-25cm, rãnh sâu 3cm; cách 3-4cm gieo 1-2 hạt. Sau khi gieo phủ rơm, tưới nước. Sau 50 ngày có thể mọc cây, chú ý tưới nước và che bóng, cuốc cỏ. Sau 1 năm mọc cao 20-30cm, sau 2 năm cây sẽ ra hoa.

- *Giâm cành.* Thời gian giâm cành thường vào cuối tháng 4. Mùa đông cắt cành mọc 1 năm cắm vào đất, tưới nước, giữ ẩm. Mùa mưa năm sau đào lên cắt đoạn dài 15cm, trồng vào nơi đất tơi xốp, trồng sâu 2/3 cành và cách nhau 15-20cm. Tưới nước 1 lần, sau đó phủ một lớp đất mịn dày 5cm. Sau 40 ngày cây con mọc lên. Khi cây cao 50-60cm, tưới 1 lần nước phân. Tháng 3 năm sau tỉa cành phía trên chỉ để độ cao 30cm và đem trồng vào chậu, chú ý chăm sóc trong năm đó sẽ ra hoa.

Cây tử vi thường gặp bệnh bồ hóng. Bệnh này cũng gây hại với rệp ống và rệp sáp, vì vậy chỉ cần dùng Rogor

0,1% hoặc Sumithion 0,1% để diệt rệp là phòng trừ được bệnh bồ hóng.

Các loài sâu hại là rệp sáp, bọ net, ngài túi. Phòng trừ bằng cách dùng Dipterex 0,1% phun 1 lần là diệt được.

Câu 223. Cây hoa phù dung có những đặc tính gì, nuôi trồng và quản lý như thế nào ?

Trả lời

Cây hoa phù dung (*Hibiscus mutabilis* L.) thuộc loài cây gỗ nhỏ, nguyên sản ở Nam Trung Quốc, cây cao 2-5m, cành ngắn, mềm. Lá đơn mọc lệch hình trứng rộng, 2 mặt lá có lông hình sao. Hoa phù dung to có các màu hồng, trắng, đỏ, vàng, mọc trên ngọn cành hoặc nách lá, có tràng đơn và kép. Phù dung ra hoa



Hình 56. Hoa phù dung

vào tháng 8-10, kỳ ra hoa khoảng 10 ngày, tháng 9 bắt đầu thu hái được (Hình 57). Quả hình cầu dẹt, trên quả mọc lông.

Phù dung là một loài cây ưa sáng, cần phân, chịu ẩm, chịu bóng, không chịu rét, trồng nơi đất pha cát,

thoát nước. Nói chung trồng vào mùa mưa có thể thoả mãn nhu cầu sinh trưởng. Trong mùa sinh trưởng bón 1-2 lần phân, các loại phân đều có thể dùng. Tốt nhất là phân lân. Cây phù dung trồng chậu sau khi ra hoa phải tỉa cành. Đất chậu giữ hơi ẩm. Cây phù dung trồng ngoài vườn, trước mùa đông nên cắt hết cành. Mùa xuân năm sau đắp thêm đất, cắt cành già sẽ mọc cành mới.

Câu 224. Nhân giống cây phù dung thế nào ?

Trả lời

Có thể áp dụng nhiều phương pháp nhân giống cây hoa phù dung như giâm cành, tách cây, chiết cành, phương pháp phổ biến là giâm cành.

- *Phương pháp giâm cành:* Thường được tiến hành sau mùa thu khi cây phù dung đã rụng lá, trước hết chọn cành mọc trong năm, cắt thành từng đoạn, dài 15-20cm, bó thành bó, bỏ vào đông cát, qua đông, mùa xuân năm sau lấy ra giâm vào luống đất, cành giâm để nhô ra ngoài khoảng 10cm, mặt trên luống phủ cỏ. Tỷ lệ sống để giâm cành có thể đạt tới 95%.

- *Phương pháp tách cây:* Tiến hành vào mùa xuân. Trước hết phải đào cả cây, chọn một rễ có cây bất kỳ sau đó trồng vào đất có phân. Sau một tuần tưới nước, cây sinh trưởng rất nhanh và ra hoa trong năm.

- *Phương pháp chiết cành:* Vào tháng 7-8 lấy cành phù dung uốn cong vào đất, sau 1 tháng đắp đất, cành sẽ mọc rễ và 1 tháng sau có thể cắt rời cây mẹ. Mùa xuân năm sau đem trồng.

Ngoài ra hạt hoa phù dung có lông có thể bay theo gió, rơi xuống đất và nảy mầm; cũng có thể thu nhặt hạt để gieo, có cây chỉ sau một năm ra hoa.

Câu 225. Cây trạng nguyên có đặc điểm gì ?

Trả lời

Cây trạng nguyên (*Euphorbia pulcherrima* Wild.) còn gọi là cây tinh tinh, cây lá đỏ, nguyên sản ở Mêhicô và châu Phi nhiệt đới, hiện thế giới đều trồng.

Cây có thân thẳng, cây bụi. Thân có nhựa mủ, cành non màu xanh. Lá mọc đơn lẻ, hình trứng rộng có cạnh, lá bao màu đỏ thành lá dạng phiến. Hoa nhỏ, đính mọc trong bao dạng chén. Ngoài ra còn có loài màu trắng, màu hồng, trắng trùng lặp một màu đỏ.

Cây trạng nguyên ưa ẩm ẩm đủ sáng, yêu cầu đất giàu dinh dưỡng thoáng, yêu cầu nước rất nghiêm khắc, đất quá ẩm dễ bị thối rễ, đất quá khô cây mọc chậm, dẫn đến rụng lá. Nếu gặp sương muối sẽ làm cho cây rụng lá. Mùa hoa bắt đầu từ lễ thánh Nôn đến tết âm lịch.

Câu 226. Cách nhân giống cây trạng nguyên như thế nào ?

Trả lời

Cách nhân giống cây trạng nguyên thường bằng phương pháp giâm cành nhưng phương pháp này cũng có nhiều khó khăn nên những điểm chủ yếu để bảo đảm thành công là:

(1) *Chăm sóc cây mẹ tốt*: Những cây mẹ lấy cành có thể trồng trên mặt luống hoặc trong chậu để trên giá, đồng thời nên dự định cần bao nhiêu cây mẹ, mỗi cây bao nhiêu cành và thời gian cung cấp cành.

(2) *Chọn thời gian nhân giống*: Thường tiến hành vào tháng 7-8 hoặc muộn hơn một chút. Những cây lấy muộn phải là cây nhỏ hơn, để có lợi cho trồng chậu.

(3) *Giữ ẩm cho cành giâm*: Từ khi hái cành, giâm cành đến lúc ra rễ thành cây con, đều phải phun nước, bảo đảm cây mọc nhanh. Trong điều kiện ẩm, nhiệt độ càng cao, ra rễ càng nhanh. Lượng nước phun phải đều, ẩm và chuẩn, trước khi mọc 4-5 ngày phải ngừng tưới.

Quá trình nhân giống bằng giâm cành phải nắm vững những kỹ thuật mấu chốt sau:

(1) *Luống giâm*: Luống giâm cành phải khử trùng triệt để. Giá thể phải qua phối chế theo tỷ lệ than bùn, sỏi qua khử trùng, nếu qua phơi ải có thể dùng cát rửa sạch.

(2) *Thu hái cành giâm*: Cần cắt cành giâm ngắn, dùng dao sắc, không nên dùng kéo cắt; nên cắt vào buổi sáng sớm cành đủ nước; độ dài của cành giâm là 6,4-7,6cm là vừa nhất.

(3) *Giâm cành*: Trước hết dùng một đoạn cành gỗ đục 1 lỗ giâm cự ly 5-6cm, sau đó lấy mặt cắt nhúng vào bột ra rễ rồi cắm vào lỗ. Độ sâu cắm là khoảng 1/3 độ dài của cành giâm. Tưới đẫm nước, làm cho cành giâm và đất tiếp xúc nhau. Về sau dùng giàn phun tự động để giữ ẩm.

(4) *Quản lý*: Nhiệt độ môi trường cần khoảng 24-28°C, sau khi cắm giâm 8 ngày, hình thành mô sẹo có thể bón

phân loãng, tỷ lệ P, K nhiều hơn một ít, để tránh cây mọc quá cao. Đồng thời cần chú ý thông thoáng gió và phòng trừ sâu bệnh hại.

Câu 227. Phương pháp trồng chậu và thay chậu cây trạng nguyên như thế nào ?

Trả lời

Sau khi cành giâm nảy mầm qua nửa tháng là có thể đem vào chậu. Chọn cây con có chiều cao 15-16cm để trồng. Giá thể đất trong chậu phải tơi xốp, thoáng khí, giàu dinh dưỡng, hơi chua, pH 6,0 và phải bảo đảm vệ sinh để phòng sâu bệnh hại. Hiện nay thường dùng 2 loại giá thể trồng cây trạng nguyên là: (1) Mùn cưa hoai trộn với xỉ than tỷ lệ 1:1, và trộn thêm ít phân tổng hợp. (2) Lá mục hoặc đất vườn rau khử trùng. Ngoài ra còn dùng đất vườn, đất than bùn, sỏi mỗi loại 1/3. Giá thể trồng cây trạng nguyên có tính chất quyết định đến việc trồng cây trạng nguyên vào chậu nhỏ. Cần lợi dụng đầy đủ nguồn tài nguyên địa phương để phối chế giá thể thích hợp.

Câu 228. Khi trồng cây trạng nguyên cần chú ý những gì ?

Trả lời

Kỹ thuật mấu chốt của việc trồng cây trạng nguyên vào chậu nhỏ là xử lý làm lùn cây. Có thể dùng bột zôđa hiệu 15% pha loãng 3.500 lần, sau khi hoàn thành việc hái ngọn, giữa tháng 9 bắt đầu bón; mỗi chậu bón 200g,

sau khi bón màu lá xanh thẫm, cây to và lùn. Đồng thời cần quản lý chúng theo các phương pháp sau:

(1) *Quản lý nước phân*: Cây trạng nguyên rất ưa phân, mỗi tháng phải bón phân tổng hợp 1 lần tỷ lệ N,P,K là 15:16:17. Trước kỳ ra hoa bón lượng P, K nhiều hơn làm cho lá bao đỏ hơn. Cây trạng nguyên thiếu Mo dễ xuất hiện lá vàng, nên phải bón thêm Mo với lượng 10^{-6} . Tưới nước cần chú ý độ lớn của cây, đường kính chậu và mùa tưới, phải ẩm vừa, không khô quá và ẩm quá.

(2) *Khống chế nhiệt độ và ánh sáng*: Trạng nguyên là cây điển hình về thời gian chiếu sáng ngắn trong ngày. Thiếu ánh sáng lá tổng bao không đỏ, tốt nhất là đủ sáng trong trời râm, mùa hè ánh sáng mạnh cần che bóng 30%. Căn cứ vào nhu cầu nhiệt độ của cây trạng nguyên, nhiệt độ cần khống chế là 20-25°C, sau mùa đông phải giữ nhiệt độ trên 12°C, để đề phòng lá rụng.

(3) *Phòng trừ sâu bệnh*: Cây dễ bị bệnh thối rễ, có thể dùng Topsin 0,1% để phòng trừ. Nếu gặp loài rận phân phải phun thuốc trừ sâu (Pyrethrin) 3 ngày phun 1 lần, về sau 10 ngày phun 1 lần cho đến khi diệt hết.

Câu 229. Cây hoa kim anh có những đặc điểm gì ?

Trả lời

Cây kim anh còn gọi là hoa hồng nhỏ (*Rosa chinensis*.), nguyên sản ở Trung Quốc, hiện nay trồng rộng rãi trên thế giới; là loài cây nhỏ không vượt quá

30cm, cành, lá, hoa đều có gai nhiều hơn cây hoa hồng; đường kính hoa 2-4cm, màu sắc cũng rất nhiều, màu đỏ, màu vàng, màu hồng, màu trắng v.v... Kỳ ra hoa liên tục trong cả năm, thường gặp hoa 4 màu, 5 màu.

Kim anh ưa ẩm, sợ nóng, nhiệt độ thích hợp là 15-25°C thấp hơn 5°C cây ngủ nghỉ, cao hơn 30°C sẽ ức chế sinh trưởng.

Cây kim anh trồng chậu để trong nhà, trồng cây công viên và cây vệ đường.

Thông thường người ta nhân giống bằng giâm cành. Sau khi hoa héo vào mùa xuân, cắt các cành cắm vào đất cát hoặc vườn ươm, đất vườn, giữ ẩm và nhiệt độ. Sau 2-3 tuần có thể ra rễ. Những loài khó giâm cành người ta thường ghép (lấy cây tử vi hoặc tử vi có gai để ghép), phương pháp này rất có hiệu quả.

Khi trồng vào chậu thường chọn chậu cỡ đường kính 20cm, đất xốp nhiều mùn, lấy các cây con trồng vào chậu vào mùa xuân và mùa thu, phải kịp thời tưới nước, đưa vào nơi có ánh sáng và thông gió. Sau khi cây con mọc phải tiến hành tỉa cành để xúc tiến việc phân nhánh. Khi cây được nhiều lá phải tiến hành tỉa thưa để phân nhánh; có thể một năm hoặc hai năm thay chậu 1 lần, đồng thời phải tiến hành cắt các cành già để xúc tiến ra cành non.

Trong quá trình trồng cần chú ý đất tơi xốp, giàu dinh dưỡng, quản lý nước và phân là những điều rất quan trọng. Hoa hồng loại nhỏ ưa phân bón, cách 10-15 ngày phải bón 1 lần, sử dụng các loại phân hữu cơ, phân

tổng hợp để bón phân. Khi cây đã bước vào thời kỳ ngủ nghỉ không được bón phân.

Cần phải tiến hành tỉa thưa cắt để cây 10-25cm, khi cây được 2-4 cành mỗi cây cắt gốc 3-5cm để hình thành cành mới bảo đảm cho cây sinh trưởng và phát triển ra hoa bình thường.

Cây hoa hồng nhỏ thường gặp bệnh phấn trắng, bệnh đốm đen, cần tiến hành phòng trừ như các loài trên, có thể dùng hợp chất lưu huỳnh - vôi 5° Be hoặc dùng Topsin 0,1%. Đối với nhện đỏ dùng Rogor 0,1% để phun.

Câu 230. Cây đuôi sóc hoa vàng có những đặc điểm gì ?

Trả lời

Cây đuôi sóc hoa vàng (*Pachystachys lutea*) còn gọi là hoa mỏ vịt nguyên sản ở Peru, Mêhicô, mấy năm nay đã được nuôi trồng ở nhiều nước, là cây bụi thường xanh, cao 30-50cm, thân thẳng, nhiều nhánh. Lá mọc đơn đối xứng, lá hình bầu dục dài, đầu lá nhọn, 7-8 đôi gân. Hoa tự dạng bông, dài 4-10cm, xếp thành 4 hàng; bao hoa màu vàng kim; hoa dạng ống, đỉnh dạng lưới, màu trắng, hình mỏ vịt. Hoa nở vào tháng 4-12.

Cây đuôi sóc hoa vàng có thể dùng làm cây cảnh trong phòng, trồng cây công viên và trồng vệ đường.

Cây đuôi sóc hoa vàng ưa sáng, ẩm, ẩm. Yêu cầu đất phì nhiêu thoát nước. Nhân giống cây đuôi sóc hoa vàng bằng giâm cành vào 2 mùa xuân, thu. Chọn chồi

đỉnh hoặc cành không có hoa và nửa hóa gỗ, cắt 3-5 đốt, bỏ lá, cắm vào luống cát, giữ ẩm, che bóng, sau 15-20 ngày mọc rễ. Cành giâm cần được ngâm dung dịch B12 trong 1-2 phút hoặc dùng 100×10^6 - 200×10^6 dung dịch IAA trong 15 phút, có thể nâng cao tỷ lệ sống.

Cây giâm mọc được 35-40 ngày là có thể đem trồng vào chậu. Đất chậu phải tơi xốp, nhiều mùn. Giâm vào mùa xuân đến mùa thu sẽ cho hoa. Mùa xuân hàng năm thay chậu 1 lần.

Cây đuôi sóc hoa vàng cần có nhiều ánh sáng, tránh che bóng quá lâu cây mọc vóng cao, ảnh hưởng đến số lượng hoa. Nhiệt độ thích hợp là $20-30^{\circ}\text{C}$, mùa thu giữ 15°C , mùa đông trên 10°C ; cần phun nước vào lá. Mỗi tháng bón phân N, P, K 1 lần. Chú ý tỉa cành hợp lý, cho cây ra nhiều nhánh.

-----o0o-----

Chịu trách nhiệm xuất bản
NGUYỄN CAO DOANH
Phụ trách bản thảo
THANH HUYỀN - MẠNH HÀ
Trình bày bìa
HƯƠNG QUỲNH

In 1000 bản, khổ 15 x 21cm, tại Xưởng in NXB Nông nghiệp.
Quyết định in số 08-2006/CXB/475-223/NN do Cục Xuất bản cấp
ngày 15/12/ 2005. In xong và nộp lưu chiểu Quý II/2006.

63 - 630

- 475/ 223 - 06

NN - 2006

VIVACO HÒA VÀ CÂY CÀNH T3 H

S013082
11.000 đ

Giá: 11.000 đ